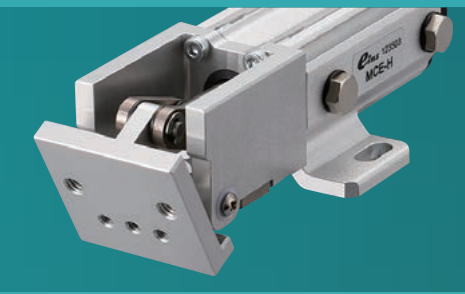
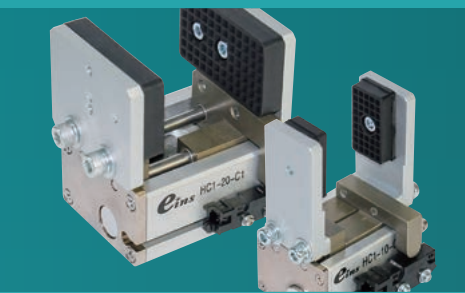
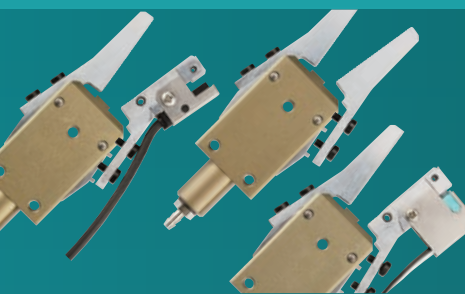
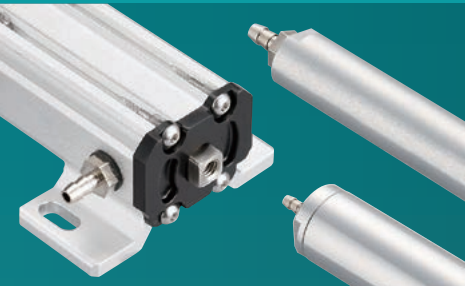


Kẹp



Xi lanh khí Mini 2-2

- ▶ Xi lanh khí Micro Mini (UMCD) / Xi lanh khí Mini (MCD1) / Xi lanh nhựa (MCDR) ... 2-4
- ▶ Xi lanh khí Mini (MCDP / MCE) 2-5
- ▶ Xi lanh khí Mini H / Linh kiện Option cho xi lanh Mini 2-6
- ▶ Xi lanh khí dạng ống (MCP1) / Xi lanh ống kết hợp hút (VMCP) 2-7



Phụ kiện cho xi lanh khí Mini ... 2-8

- ▶ Tấm kẹp..... 2-10
- ▶ Tay kẹp / T ẩm đai ốc 2-13
- ▶ Tấm đệm xi lanh : Bằng nhựa / Nhôm 2-14
- ▶ Trục nối dài / Gối đỡ / T ẩm trượt 2-15
- ▶ Xi lanh Micro Mini / Xi lanh Mini ↔ Bảng lựa chọn tấm kẹp ... 2-16



Xi lanh Container 2-18

- ▶ Xi lanh khí Mini Container (Loại đơn / đôi) 2-19
- ▶ Xi lanh khí Container (Loại đôi / T tự hồi) 2-20
- ▶ Xi lanh khí Container có dẫn hướng (Loại đôi) dòng GCYL... 2-21
- ▶ Xi lanh khí Container có dẫn hướng (Loại đôi) dòng NGCYL ... 2-22



Phụ kiện cho xi lanh khí Container ... 2-24

- ▶ Tấm kẹp / T ẩm nối dài / T ẩm đai ốc 2-25



Xi lanh kẹp..... 2-26

- ▶ Xi lanh kẹp dòng E (Tay kẹp nhôm hợp kim) ... 2-32
- ▶ Xi lanh kẹp dòng E1 (Loại thép 2-34
- ▶ Xi lanh kẹp dòng E1 (Loại tay kẹp thép chữ L) 2-36
- ▶ Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp có thể tháo rời) 2-37
- ▶ Module xi lanh kẹp / T ẩm gắn xi lanh kẹp..... 2-39
- ▶ Cơ cấu đệm xi lanh kẹp / Xi lanh kẹp Tunnel Gate ... 2-40
- ▶ Xi lanh kẹp dạng ống / Xi lanh kẹp dạng ống • Kẹp ... 2-41
- ▶ Xi lanh gấp duỗi 2-42
- ▶ Cụm xi lanh gấp kẹp (Hành trình kép) 2-43
- ▶ Xi lanh từ tính 2-44
- ▶ Xi lanh kẹp 3 chấu (Hành trình kép) 2-45
- ▶ Xi lanh kẹp song song (Hành trình đơn / kép) 2-46
- ▶ Xi lanh kẹp song song (Hành trình kép) 2-50
- ▶ Xi lanh kẹp dạng kim 2-51



Vật liệu cao su / T ẩm kẹp 2-52

- ▶ Tấm kẹp cao su / Xốp EP / Xốp Silicone 2-52

Thay nhanh
bàn gấp

Thay nhanh
bàn gấp
thủ công

Thay nhanh
bàn gấp
thủ công (Loại OM)

Thay
dụng cụ

Hệ thống
thay bàn gấp
tự động

Kẹp

Xi lanh
khí Mini

Phụ kiện cho
xi lanh khí
Mini

Xi lanh khí
Container

Phụ kiện cho
xi lanh khí
Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao
su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút
cao su

Chân lắp
giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp
chân không

Bộ phun khí/
Lọc khí / Van kiểm
tra

Gấp sản phẩm
siêu nhỏ

Bộ tạo chân
không

Cắt

Xi lanh cắt
(Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt
(Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ống hình
chữ nhật

Vật liệu Nhôm
cơ bản

Bàn gấp
dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cắm biến

Linh kiện
khí nén

Cắm biến /Bo
mạch công tin
hiệu AND

Bo mạch
truyền thông
PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút /
Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp /
Cùm chứa khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xốp Pallet /
Kim loại tấm • Dập tấm •
Gia công kim

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản
phẩm khác



- ▶ Nhỏ và nhẹ. Lắp vào tấm hoặc jungle gym.
- ▶ Trục xi lanh có cấu tạo chống xoay (Ngoại trừ xi lanh mini H)

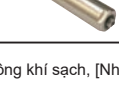
■ Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	Mã đặt hàng.	MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng (Mpa)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực đầu ra (N)		Hành trình (mm)	Trọng lượng (g)	Trang chi tiết	
Xi lanh khí Micro Mini UMCD		200122	UMCD-5	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 10	Đẩy 28	Kéo 6	5	16	2-4
		200123	UMCD-10				Đẩy 24	Kéo 9	10	22	
		200260	UMCD-5T	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 10	Đẩy 6	Kéo 18	5	18	
		200261	UMCD-10T				Đẩy 9	Kéo 14	10	21	
		200124	UMCD-5P	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 10	Đẩy	Kéo 6	5	14	
		200125	UMCD-10P				Đẩy 24	Kéo 9	10	20	
Xi lanh khí Mini MCD1		123219	MCD1-10	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 18	Đẩy 98	Kéo 19	10	65	2-4
		123220	MCD1-20						20	80	
Xi lanh khí nhựa • MCDR		123691	MCDR-10	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 18	Đẩy 98	Kéo 19	10	40	2-4
		123692	MCDR-20						20	48	
Xi lanh khí Mini Nhỏ gọn • MCDP		123929	MCDP-10	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	ø 18	Đẩy 98	Kéo 19	10	73	2-5
		123930	MCDP-20	Loại hành trình đơn					20	90	
			123931	MCDP-AJBKT	—	—	—	—	—	28	2-6
Xi lanh khí Mini MCE		123504	MCE-10S	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	Tương đương ø 19	Đẩy 110	Kéo 20	10	58	2-5
		123505	MCE-10T				Đẩy 20	Kéo 85			
			123508	MCE-10W			Loại hành trình kép	Đẩy 130	Kéo 108		

* Điều kiện sử dụng: Không khí sạch, [Nhiệt độ hoạt động] 5°C - 40°C
* Đầu ra (N) là giá trị khí áp suất không khí sử dụng là 0,5MPa.



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Tên sản phẩm	Mã đặt hàng	MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng (Mpa)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực đầu ra (N)	Hành trình (mm)	Trọng lượng (g)	Trang chi tiết
Xi lanh khí Mini MCE	 123506	MCE-20S	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	Tương đương $\phi 19$	Đẩy 105 Kéo 22	20	69	2-5
	 123507	MCE-20T				Đẩy 22 Kéo 82			
	 123509	MCE-20W	Loại hành trình đôi			Đẩy 130 Kéo 108	71		
Xi lanh khí Mini H (có tấm kẹp cao su)	 120003	MCY-HS	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	$\phi 15$	Đẩy 78 Kéo 10	20 度	45	2-6
Tấm kẹp cao su • kèm vít • cho MCY-HS	 370877	For MCY-HS	—	—	—	Đẩy — Kéo —	—	1	2-6
Xi lanh dạng ống MCP1	 123699	MCP1-1210	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	$\phi 10$	Đẩy 30 Kéo 5	10	12	2-7
	 123700	MCP1-1220				Đẩy 31 Kéo 3	20	14	
	 123701	MCP1-2010			$\phi 16$	Đẩy 85 Kéo 7	10	40	
	 123702	MCP1-2020				Đẩy 84 Kéo —	20	46	
	 123703	MCP1-2030				Đẩy 83 Kéo 9	30	50	
Xi lanh dạng ống kết hợp hút MCP1	 211133	VMCP-10	Loại hành trình đơn	0.3 ~ 0.5	$\phi 16$	Đẩy 54 Kéo 20	10	51	2-7
	 211134	VMCP-20				Đẩy 62 Kéo 20	20	60	
	 211135	VMCP-30				Đẩy 60 Kéo 21	30	78	
	 211137	VMCP-10-C				Đẩy 54 Kéo 20	10	69	
	 211138	VMCP-20-C				Đẩy 62 Kéo 20	20	78	
	 211139	VMCP-30-C				Đẩy 60 Kéo 21	30	96	

* Điều kiện sử dụng: Không khí sạch, [Nhiệt độ hoạt động] 5°C - 40°C.

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhụy / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

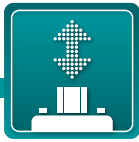
Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh Micro Mini (UMCD)/ Xi lanh Mini (MCD)/ Xi lanh bằng nhựa (MCDR)

Dòng xi lanh Mini thân nhẹ.

- Hiệu suất cao khi kẹp các chi tiết đúc nhỏ.

Xi lanh Micro Mini

Mã đặt hàng. **200122**

MODEL **UMCD-5**

- Hành trình: 5mm ● Trọng lượng: 16g
- Kèm đầu nối khí BF-3

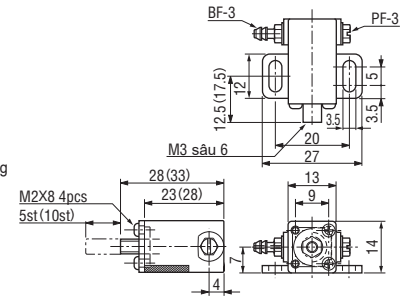


Xi lanh Micro Mini

Mã đặt hàng. **200123**

MODEL **UMCD-10**

- Hành trình: 10mm ● Trọng lượng: 22g
- Kèm đầu nối khí BF-3



* Kích thước trong () biểu thị kích thước của UMCD-10

- Loại kéo thân nhỏ.

NEW

Xi lanh khí Micro Mini (kéo)

Mã đặt hàng. **200260**

MODEL **UMCD-5T**

- Hành trình: 5mm ● Trọng lượng: 17.9g
- Kèm đầu nối khí BF-3



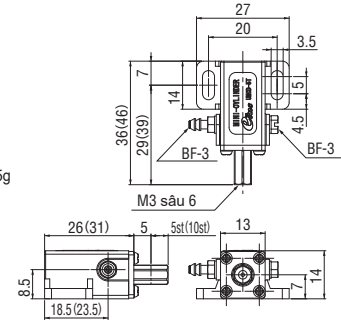
NEW

Xi lanh khí Micro Mini (kéo)

Mã đặt hàng. **200261**

MODEL **UMCD-10T**

- Hành trình: 10mm ● Trọng lượng: 20.5g
- Kèm đầu nối khí BF-3



* Kích thước trong () biểu thị cho UMCD-10T.

- Có thể gắn cạnh nhau.

Xi lanh Micro Mini • loại nhỏ gọn

Mã đặt hàng. **200124**

MODEL **UMCD-5P**

- Hành trình: 5mm ● Trọng lượng: 14g
- Kèm đầu nối khí BF-3

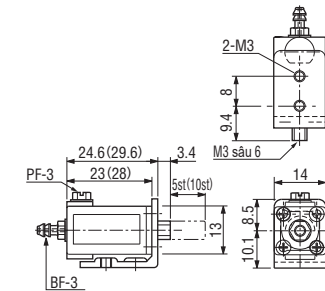


Xi lanh Micro Mini • loại nhỏ gọn

Mã đặt hàng. **200125**

MODEL **UMCD-10P**

- Hành trình: 10mm ● Trọng lượng: 20g
- Kèm đầu nối khí BF-3



* Kích thước trong () biểu thị cho UMCD-10P.

- Dòng xi lanh mini có thân nhẹ.

Xi lanh khí Mini • MCD1

Mã đặt hàng. **123219**

MODEL **MCD1-10**

- Hành trình: 10mm ● Trọng lượng: 65g
- Kèm đầu nối khí BF-5

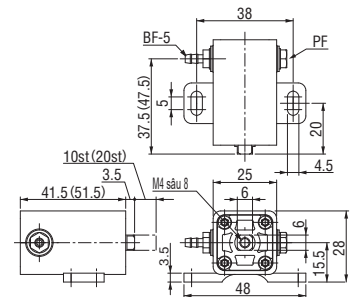


Xi lanh khí Mini • MCD1

Mã đặt hàng. **123220**

MODEL **MCD1-20**

- Hành trình: 20mm ● Trọng lượng: 80g
- Kèm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho MCD-20

- Thân xi lanh được làm bằng nhựa nên cực kỳ nhẹ..

Xi lanh nhựa • MCDR

Mã đặt hàng. **123691**

MODEL **MCDR-10**

- Hành trình: 10mm ● Trọng lượng: 40g
- Kèm đầu nối khí BF-5
- Kèm vòng đệm phẳng

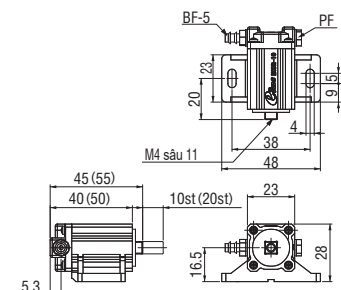


Xi lanh nhựa • MCDR

Mã đặt hàng. **123692**

MODEL **MCDR-20**

- Hành trình: 20mm ● Trọng lượng: 48g
- Kèm đầu nối khí BF-5
- Kèm vòng đệm phẳng



* Kích thước trong () biểu thị cho MCDR-20



Xi lanh khí Mini (MCDP / MCE)

Dòng xi lanh mini thân nhẹ.

► Có thể gắn cạnh nhau.



NEW

Xi lanh Mini • Mỏng

Mã đặt hàng.	123929
MODEL	MCDP-10

- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 73g
- Kèm đầu nối khí BF-5
- Tấm điều chỉnh góc độ (OP) → 2-6
- Sử dụng đai ốc M4 để lắp đặt xi lanh.

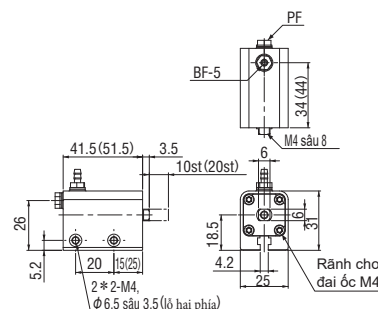


NEW

Xi lanh Mini • Mỏng

Mã đặt hàng.	123930
MODEL	MCDP-20

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 96g
- Kèm đầu nối khí BF-5
- Tấm điều chỉnh góc độ (OP) → 2-6
- Sử dụng đai ốc M4 để lắp đặt xi lanh.



* Kích thước trong () biểu thị cho MCDP-20

► Xi lanh đẩy có thể gắn cảm biến giới hạn tiến và lùi.



Xi lanh khí Mini • MCE10st (đẩy)

Mã đặt hàng.	123504
MODEL	MCE-10S

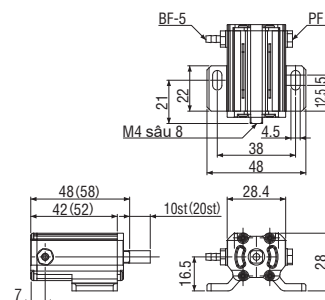
- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 58g
- Kèm đầu nối khí BF-5



Xi lanh khí Mini • MCE20st (đẩy)

Mã đặt hàng.	123506
MODEL	MCE-20S

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 69g
- Kèm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho MCE-20S

► Xi lanh kéo có thể gắn cảm biến giới hạn tiến và lùi.



Xi lanh khí Mini • MCE10st (kéo)

Mã đặt hàng.	123505
MODEL	MCE-10T

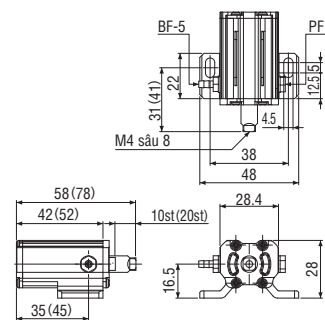
- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 58g
- Kèm đầu nối khí BF-5



Xi lanh khí Mini • MCE20st (kéo)

Mã đặt hàng.	123507
MODEL	MCE-20T

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 69g
- Kèm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho MCE-20T

► Xi lanh tác động kép có thể gắn cảm biến giới hạn tiến và lùi.



Xi lanh khí Mini • MCE10st (tác động kép)

Mã đặt hàng.	123508
MODEL	MCE-10W

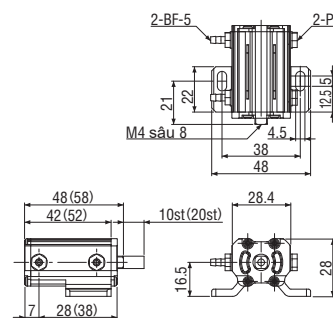
- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 62g
- Kèm đầu nối khí BF-5



Xi lanh khí Mini • MCE20st (tác động kép)

Mã đặt hàng.	123509
MODEL	MCE-20W

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 71g
- Kèm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho MCE-20W

Thay nhanh
bản gấp

Thay nhanh
bản gấp
thủ công

Thay nhanh
bản gấp
thủ công (Loại OM)

Thay
dụng cụ

Hệ thống
thay bản gấp
tự động

Kẹp

Xi lanh
khí Mini

Phụ kiện cho
xi lanh khí
Mini

Xi lanh khí
Container

Phụ kiện cho
xi lanh khí
Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao
su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút
cao su

Chân lắp
giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp
chân không

Bộ phun khí/
Lọc khí / Van kiểm
tra

Gấp sản phẩm
siêu nhỏ

Bộ tạo chân
không

Cắt

Xi lanh cắt
(Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt
(Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ông hình
chữ nhật

Vật liệu Nhôm
cơ bản

Bản gấp
dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện
khí nén

Cảm biến /Bo
mạch cộng tín
hiệu AND

Bo mạch
truyền thông
PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút /
Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp
Cụm chia khí

Theo ngành nghề

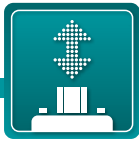
Vận chuyển • Xếp Pallet /
Kim loại tấm • Dập tấm •
Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản
phẩm khác



Xi lanh Mini H / Linh kiện Option cho xi lanh Mini

Xi lanh gấp bản lề có thân nhỏ gọn.

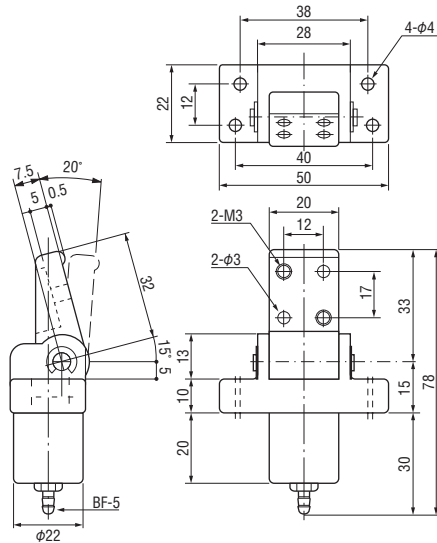


Xi lanh Mini H (có tấm đệm cao su)

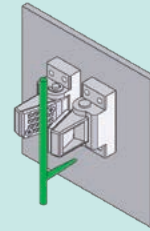
Mã đặt hàng. **120003**

MODEL **MCY-HS**

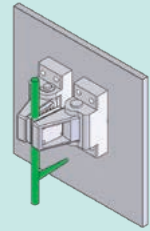
- Vật liệu thân: PBT polybutylene terephthalate
- Góc hoạt động: 0-20 độ
- Trọng lượng: 45g
- Kèm đầu nối khí BF-5



Ví dụ sử dụng (kẹp runner)



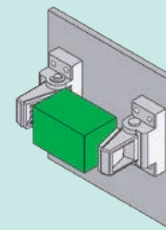
Trạng thái mở kẹp



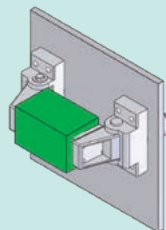
Trạng thái đóng kẹp

* Không thể gắn trực tiếp vào khung Jungle Gym.

Ví dụ sử dụng (kẹp sản phẩm)



Trạng thái mở kẹp



Trạng thái đóng kẹp

Linh kiện Option cho xi lanh Mini

► Xi lanh khí Mini • mỏng cho dòng MCDP

NEW

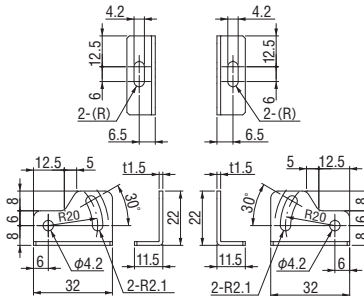


Tấm điều chỉnh góc • cho MCDP

Mã đặt hàng. **123931**

MODEL **MCDP-AJBKT**

- Trọng lượng: 28g
- L • R được bán theo bộ.
- Kèm bu lông x 4pcs (SW, W)



Ví dụ lắp đặt



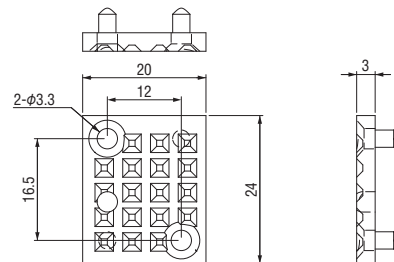
► Cho xi lanh Mini H (MCY-HS)

Tấm kẹp cao su • kèm vít • cho MCY-HS

Mã đặt hàng. **370877**

MODEL **For MCY-HS**

- Trọng lượng: 1g
- Vật liệu tấm cao su: cao su tự nhiên (NR) + cao su Styrene-butadiene (SBR)



► Xi lanh Mini • cho MCE (dòng MCE)

Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng. **030282**

MODEL **D-A93**

- Trọng lượng: 6g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dải dòng điện cho tải: 5mA-40mA
- Dây dẫn: 0.5M OUT (+) nâu OUT (-) xanh dương
- Đèn báo
- Đầu dây → Xem **6-20**
- Độ dài: 0.5m



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng. **030425**

MODEL **D-M9N**

- Trọng lượng: 8g
- Tải áp dụng: relay, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dải dòng điện cho tải: -40mA thấp hơn
- Dây dẫn: 0.5M +V(nâu), Tải (đen), 0V(xanh dương)
- Đèn báo
- Đầu dây → Xem **6-20**
- Độ dài: 0.5m



Xi lanh dạng ống(MCP1) / Xi lanh kép hợp hút (VMCP)

Được làm bằng vật liệu siêu hợp kim nhôm, sản phẩm nhẹ, có độ cứng và tuổi thọ cao.

► Có thể kết nối trực tiếp với dòng linh kiện jungle gym (ø12) .



Xi lanh khí dạng ống

Mã đặt hàng.	123699
MODEL	MCP1-1210

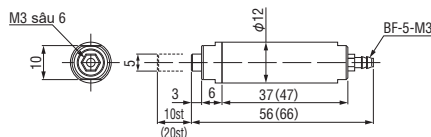
- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 12g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5-M3 cho ống khí



Xi lanh khí dạng ống

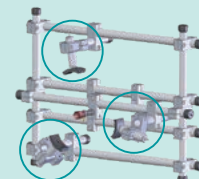
Mã đặt hàng.	123700
MODEL	MCP1-1220

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 14g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5-M3 cho ống khí



* Kích thước trong () biểu thị cho MCP-1220

Ví dụ sử dụng



► Có thể kết nối trực tiếp với dòng linh kiện jungle gym (ø20) .



Xi lanh khí dạng ống

Mã đặt hàng.	123701
MODEL	MCP1-2010

- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 40g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



Xi lanh khí dạng ống

Mã đặt hàng.	123702
MODEL	MCP1-2020

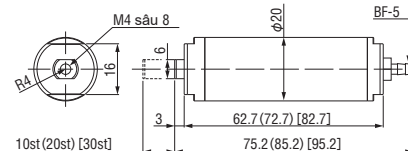
- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 46g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



Xi lanh khí dạng ống

Mã đặt hàng.	123703
MODEL	MCP1-2030

- Hành trình: 30mm
- Trọng lượng: 50g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho MCP-2020

* Kích thước trong [] biểu thị cho MCP-2030

► Trục xi lanh được gia công xuyên thủng cho phép khí hút truyền qua. Đầu trục cho phép gắn chân hút ren M5.



Xi lanh ống kết hợp hút(không cảm biến)

Mã đặt hàng.	211133
MODEL	VMCP-10

- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 51g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



Xi lanh ống kết hợp hút(không cảm biến)

Mã đặt hàng.	211134
MODEL	VMCP-20

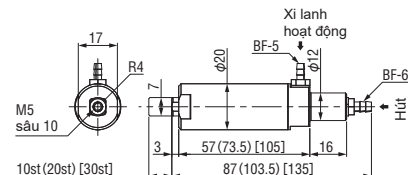
- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 60g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



Xi lanh ống kết hợp hút(không cảm biến)

Mã đặt hàng.	211135
MODEL	VMCP-30

- Hành trình: 30mm
- Trọng lượng: 78g
- Bao gồm đầu nối khí BF-5



* Kích thước trong () biểu thị cho VMCP-20

* Kích thước trong [] biểu thị cho VMCP-30



Xi lanh ống kết hợp hút(có cảm biến)

Mã đặt hàng.	211137
MODEL	VMCP-10-C

- Hành trình: 10mm
- Trọng lượng: 69g
- Gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: D-M9N (0 30425)



Xi lanh ống kết hợp hút(có cảm biến)

Mã đặt hàng.	211138
MODEL	VMCP-20-C

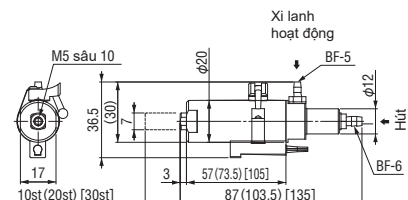
- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 78g
- Gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: D-M9N (0 30425)



Xi lanh ống kết hợp hút(có cảm biến)

Mã đặt hàng.	211139
MODEL	VMCP-30-C

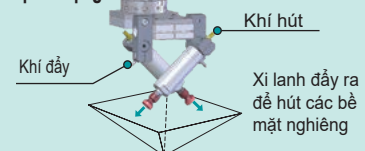
- Hành trình: 30mm
- Trọng lượng: 96g
- Gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: D-M9N (0 30425)



* Kích thước trong () biểu thị cho VMCP-20-C

* Kích thước trong [] biểu thị cho VMCP-30-C

Ví dụ sử dụng



- Sử dụng chân hút (131208 hoặc 131209) gắn vào đầu trục xi lanh.

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ + Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Lel's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch công tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác

Tấm kẹp



Cho xi lanh micro mini và xi lanh mini.

Tay kẹp



Cách tốt nhất để kẹp chặt sprue.

Tấm đai ốc



Để cố định xi lanh mini.

Tấm đệm xi lanh (Nhựa)



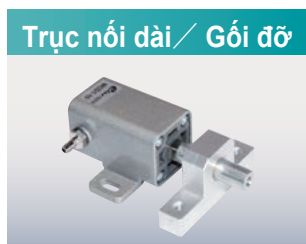
Tấm đệm lắp giữa bàn gấp và xi lanh.

Thông số kỹ thuật

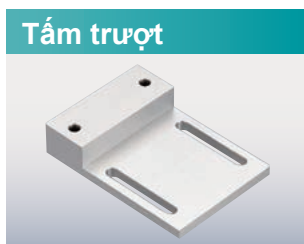
Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Vật liệu	Trang chi tiết
Tấm kẹp	Tấm kẹp • chữ nhật • đen • cho xi lanh micro mini		022797	CPUM-01	5	Cao su Nitrile	2-10
	Tấm kẹp • chữ nhật • đen • micro • kéo NEW		023357	CPUM-10	4.5	Cao su Chloroprene	
	Tấm kẹp • tròn • đen • cho xi lanh mini		370071	CP-015	13	Cao su Nitrile	
	Tấm kẹp • tròn • đen • cho xi lanh mini		370070	CP-016	53		
	Tấm kẹp • chữ nhật • đen 2 lỗ • cho xi lanh mini		023336	CPL-060	22	Cao su Chloroprene	2-11
	Tấm kẹp • cong • đen • cho xi lanh mini		023359	CPL-018	19		
	Tấm kẹp • chữ nhật • đen • kéo		023219	CP-077	39		
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/ SW đen • xi lanh micro mini		110568	L1131-100	23	Cao su Nitrile	
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/ SW đen • xi lanh mini		101832	KRCR-5000	62		
	Tấm kẹp • chữ nhật • trắng • cho xi lanh micro mini		023113	CPUM-01 (SR)	5	Silicone	2-10
	Tấm kẹp • chữ nhật • trắng • micro • kéo NEW		023358	CPUM-11	4.5		
	Tấm kẹp • tròn • trắng • cho xi lanh mini		022664	CP-074	13		
	Tấm kẹp • tròn • trắng • cho xi lanh mini		370107	CP-071	53		
	Tấm kẹp • chữ nhật • trắng 2 lỗ • cho xi lanh mini		023337	CPL-061	22		2-11
	Tấm kẹp • cong • trắng • cho xi lanh mini		023360	CPL-072	19		
	Tấm kẹp • chữ nhật • trắng • kéo		023220	CP-078	39		
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/ SW trắng • xi lanh micro mini		110654	L1131-200	23		
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/ SW trắng • xi lanh mini		101833	KRCWR-5000	62		
	Tấm kẹp bằng thép		023211	CP-06F	37	Thép	2-12
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/ SW thép • xi lanh mini		101834	KFCR-5000	76		
	Tấm kẹp • chữ nhật • w/SW • xi lanh mini		101835	KPCR-5000	52		



Được sử dụng để thay đổi chiều cao lắp của xi lanh mini.



Phần mở rộng của trục xi lanh mini, sử dụng với gối đỡ để tạo độ ổn định.



Điều chỉnh vị trí xi lanh mini dễ dàng. Điều này giúp có thể sử dụng cùng một bàn gắp cho nhiều khuôn.

■ Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Vật liệu	Trang chi tiết	
Tấm kẹp	Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế màu đen		101836	KPB-5000	31	Cao su Nitrile	2-12	
	Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế màu trắng		101837	KPW-5000	31	Silicone		
	Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế bằng thép		101838	KPF-5000	44	Thép		
	Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế		101839	KP-5000	25			
	Công tắc giới hạn Micro • cho KRC / KRCW		030317	D2JW-011-MD (0.1A,30VDC)	8	—		
Tay kẹp	Tay kẹp • dạng L • cho xi lanh micro mini		022798	CPUM-02	3.6	Thép	2-13	
	Tay kẹp • dạng tròn φ25 • cho xi lanh mini		370072	CP-013	11.4			
	Tay kẹp • dạng L • cho xi lanh mini		370073	CP-014	28.4			
Tấm đai ốc	Tấm đai ốc • cho xi lanh micro mini		022801	CPUM-05	5.0	Thép		
	Tấm đai ốc • cho xi lanh mini		050033	CP-009	8.2			
	Tấm đai ốc • cho xi lanh H		050034	CP-010	5.2			
Tấm đệm bàn gắp	Tấm đệm • cho xi lanh micro mini		041646	ECPUM-03	1.7	Vật liệu PP	2-14	
	Tấm đệm • cho xi lanh mini		041647	ECP-011	8.6			
Tấm đệm	Tấm đệm • nhôm • 50H		230060	XL0002-050	73	Nhôm		
	Tấm đệm • nhôm • 80H		230061	XL0002-080	93			
	Tấm đệm • nhôm • 100H		230062	XL0002-100	106			
	Tấm đệm • nhôm • 120H		230063	XL0002-120	119			
Trục nối dài xi lanh Mini			370342	CP-033 (30mm)	11	Thép		2-15
			370711	CP-034 (45mm)	16			
Gối đỡ xi lanh Mini			370341	CP-007 (10mm)	20	Nhôm		
			370712	CP-008 (20mm)	40			
Tấm trượt xi lanh Mini			370793	CP-030 (10H)	53	Nhôm		
			370722	CP-030 (15H)	64			

Thay nhanh bàn gắp

Thay nhanh bàn gắp thủ công

Thay nhanh bàn gắp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gắp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gắp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Lel's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gắp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch công tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Ván chuyên • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Tầm kẹp

Lắp vào đầu trực xi lanh.



Tầm kẹp • chữ nhật • đen • cho xi lanh Micro Mini

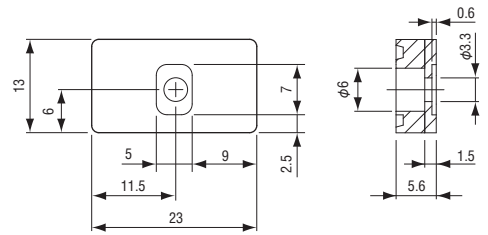
Mã đặt hàng.	022797
MODEL	CPUM-01

- Vật liệu: cao su nitrile
- Trọng lượng: 5g
- Xi lanh: dòng UMCD, MCP1-12

Tầm kẹp • chữ nhật • trắng • cho xi lanh Micro Mini

Mã đặt hàng.	023113
MODEL	CPUM-01 (SR)

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 5g
- Xi lanh: dòng UMCD, MCP1-12



Tầm kẹp • chữ nhật • đen • kéo

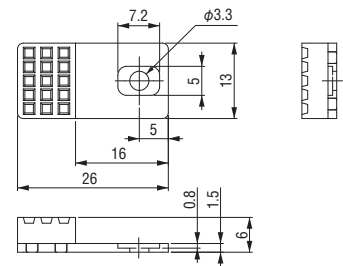
Mã đặt hàng.	023357
MODEL	CPUM-10

- Vật liệu: cao su chloroprene
- Trọng lượng: 4.5g
- Xi lanh: dòng UMCD-5T, 10T (loại kéo)

Tầm kẹp • chữ nhật • trắng • kéo

Mã đặt hàng.	023358
MODEL	CPUM-11

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 4.5g
- Xi lanh: dòng UMCD-5T, 10T (loại kéo)



Tầm kẹp • tròn • đen • cho xi lanh Mini

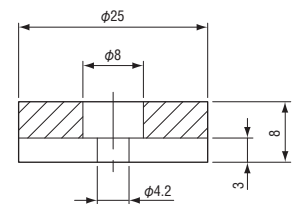
Mã đặt hàng.	370071
MODEL	CP-015

- Vật liệu: cao su nitrile
- Trọng lượng: 13g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

Tầm kẹp • tròn • trắng • cho xi lanh Mini

Mã đặt hàng.	022664
MODEL	CP-074

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 13g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20



Tầm kẹp • tròn • đen • cho xi lanh Mini

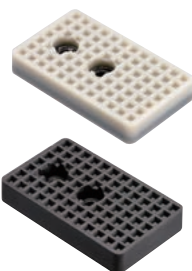
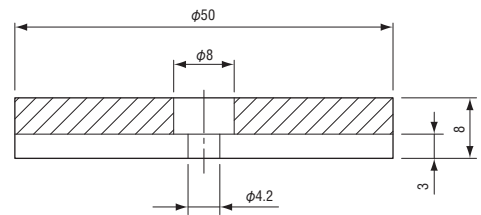
Mã đặt hàng.	370070
MODEL	CP-016

- Vật liệu: cao su nitrile
- Trọng lượng: 22g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

Tầm kẹp • tròn • trắng • cho xi lanh Mini

Mã đặt hàng.	370107
MODEL	CP-071

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 22g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20



Tầm kẹp • chữ nhật • đen • 2 lỗ • cho xi lanh Mini

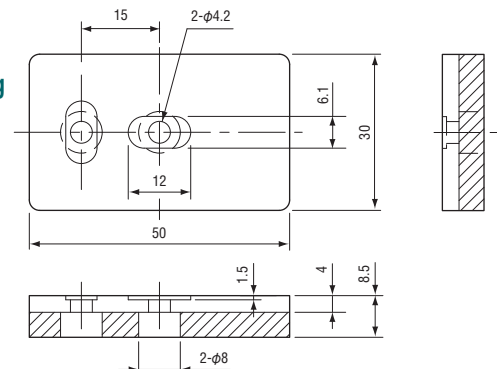
Mã đặt hàng.	023336
MODEL	CPL-060

- Vật liệu: cao su chloroprene
- Trọng lượng: 22g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

Tầm kẹp • chữ nhật • trắng • 2 lỗ • cho xi lanh Mini

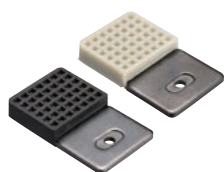
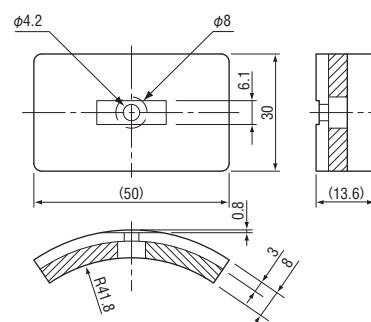
Mã đặt hàng.	023337
MODEL	CPL-061

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 22g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20



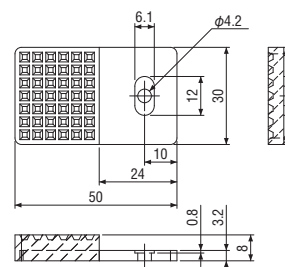
- Vật liệu: cao su chloroprene
- Trọng lượng: 19g
- Xi lanh: đồng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 19g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20



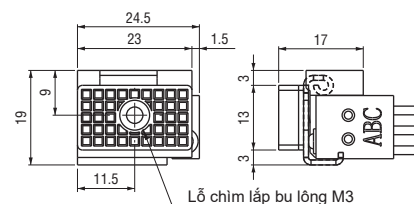
- Vật liệu: cao su chloroprene
- Trọng lượng: 39g
- Xi lanh: dòng MCE

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 39g
- Xi lanh: dòng MCE



- Vật liệu: cao su nitrile
- Trọng lượng: 23g
- Xi lanh: dòng UMCD, MCP*-12
- Cảm biến: D2JW-011-MD ➔ xem 2-12

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 23g
- Xi lanh: dòng UMCD, MCP*-12



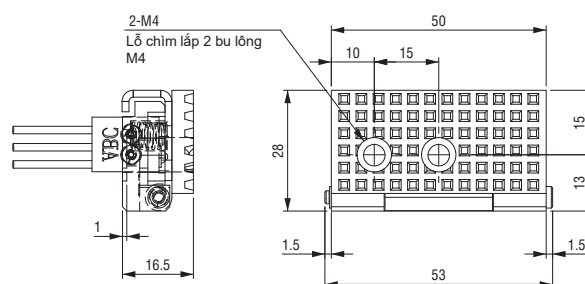
* Không thể lắp cho UMCD-5P/10P.
* Đầu dây: đen (COM) xanh dương (NO) đỏ (NC)

Thông số tiếp điểm A : đen (COM) xanh dương (NO)
Thông số tiếp điểm B : đen (COM) đỏ (NC)



- Vật liệu: cao su nitrile
- Trọng lượng: 62g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

- Vật liệu: silicon
- Trọng lượng: 62g
- Xanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20

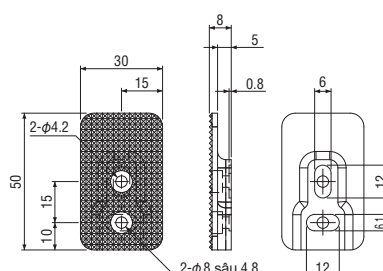


● Cảm biến : D2JW-011-MD ➡ Xem **(2-12)**
 * Đầu dây: đen (COM) xanh dương (NO) đỏ (NC)

Thông số tiếp điểm A : đen (COM) xanh dương (NO)
Thông số tiếp điểm B : đen (COM) đỏ (NC)



- Trọng lượng: 37g
- Xilanh: Dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20



pharm kinase

Tấm kẹp

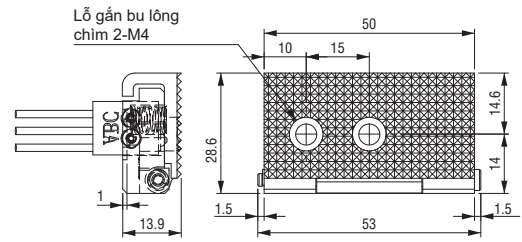
► Đã thêm khóa (chống trượt) vào tấm tiếp xúc công tắc.



Tấm kẹp • chữ nhật • w / SW thép • xi lanh mini

Mã đặt hàng.	101834
MODEL	KPCR-5000

- Vật liệu: Steel ● Trọng lượng: 76g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20
- Cắm biến: D2JW-011-MD → Xem [\(2-12\)](#)



* Đầu dây: đen (COM) xanh dương (NO) đỏ (NC)

Thông số tiếp điểm A: đen (COM) xanh dương (NO)

Thông số tiếp điểm B: đen (COM) đỏ (NC)

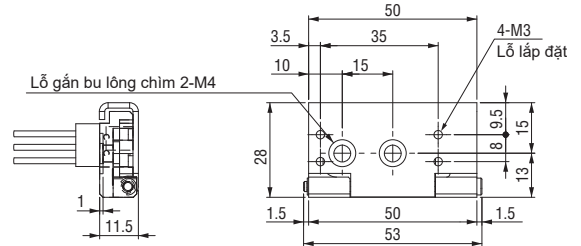
► Đã thêm lỗ ren M3 vào tấm công tắc.



Tấm kẹp • chữ nhật • w / SW thép • xi lanh mini

Mã đặt hàng.	101835
MODEL	KPCR-5000

- Vật liệu: Steel ● Trọng lượng: 52g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCDP, MCE, MCP*-20
- Cắm biến: D2JW-011-MD → Xem [\(2-12\)](#)



* Đầu dây: đen (COM) xanh dương (NO) đỏ (NC)

Thông số tiếp điểm A: đen (COM) xanh dương (NO)

Thông số tiếp điểm B: đen (COM) đỏ (NC)

► Tấm kẹp thay thế có gắn SW



Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế màu đen

Mã đặt hàng.	101836
MODEL	KPB-5000

- Trọng lượng: 31g
- Phụ kiện: Vòng chữ E
- Tấm thay thế KRCR-5000 (1 01832)



Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế màu trắng

Mã đặt hàng.	101837
MODEL	KPW-5000

- Trọng lượng: 31g
- Phụ kiện: Vòng chữ E
- Tấm thay thế KRCWR-5000 (1 01833)



Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế bằng thép

Mã đặt hàng.	101838
MODEL	KPF-5000

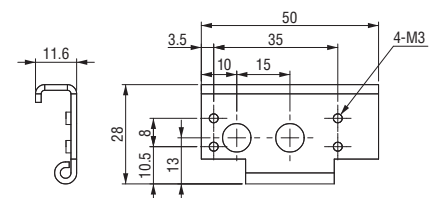
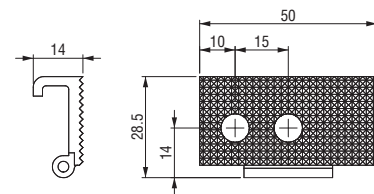
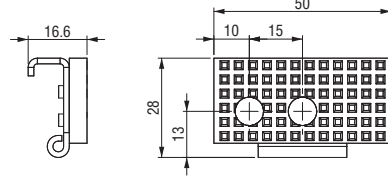
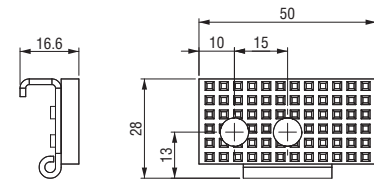
- Trọng lượng: 44g
- Phụ kiện: Vòng chữ E
- Tấm thay thế KFCR-5000 (1 01834)



Tấm kẹp gắn SW • Tấm thay thế

Mã đặt hàng.	101839
MODEL	KP-5000

- Trọng lượng: 25g
- Phụ kiện: Vòng chữ E
- Tấm thay thế KPCR-5000 (1 01835)



Công tắc giới hạn Micro • cho KRC / KRCW

Mã đặt hàng.	030317
MODEL	D2JW-011-MD (0.1A,30VDC)

- Trọng lượng: 8g
- Đầu dây: đen (COM) xanh dương (NO) đỏ (NC)
- Tấm kẹp: KRCR, KRCWR, KFCR, KPCR, L1131
- Độ dài: 0.3m



Tay kẹp / Tấm đai ốc

Tay kẹp sử dụng để kẹp Sprue, và tấm đai ốc dùng để cố định xi lanh Mini.

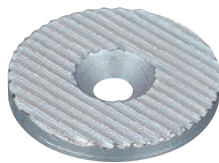
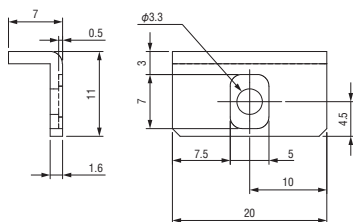
Tay kẹp



Tay kẹp • dạng L • cho xi lanh Micro Mini

Mã đặt hàng.	022798
MODEL	CPUM-02

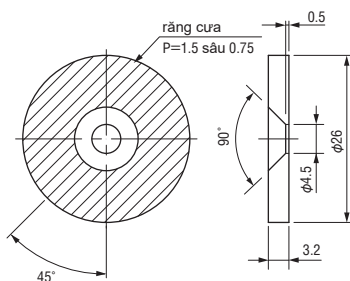
- Trọng lượng: 3.6g
- Xi lanh: dòng UMCD, MCP*-12



Tay kẹp • dạng tròn $\phi 25$ • cho xi lanh Mini

Mã đặt hàng.	370072
MODEL	CP-013

- Trọng lượng: 11.4g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCE, MCDP, MCP*-20



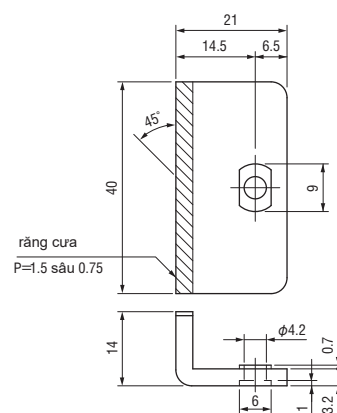
* Các khía răng cưa đảm bảo lực kẹp được truyền trực tiếp. Nó không ăn sâu bằng CP-014..



Tay kẹp • dạng L • cho xi lanh mini

Mã đặt hàng.	370073
MODEL	CP-014

- Trọng lượng: 28.4g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCE, MCDP, MCP*-20



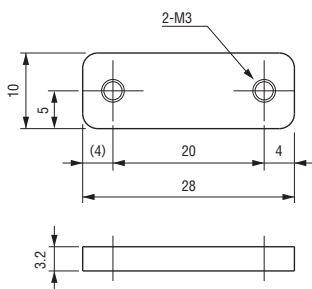
Tấm đai ốc (xi lanh Micro Mini, xi lanh Mini, xi lanh H)



Tấm đai ốc • cho xi lanh Micro Mini

Mã đặt hàng.	022801
MODEL	CPUM-05

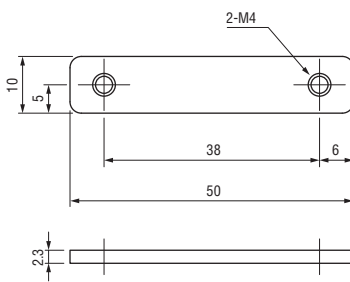
- Trọng lượng: 5.0g
- Xi lanh: dòng UMCD



Tấm đai ốc • cho xi lanh Mini

Mã đặt hàng.	050033
MODEL	CP-009

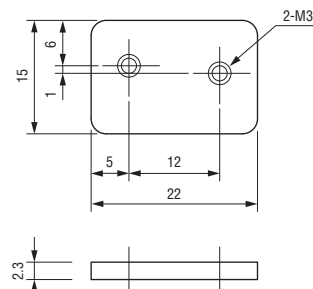
- Trọng lượng: 8.2g
- Xi lanh: dòng MCD*, MCDR, MCE



Tấm đai ốc • cho xi lanh H (M3)

Mã đặt hàng.	050034
MODEL	CP-010

- Trọng lượng: 5.2g
- Xi lanh: MCY-HS



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Lel's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén / Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Tấm đệm xi lanh : Nhựa / Nhôm

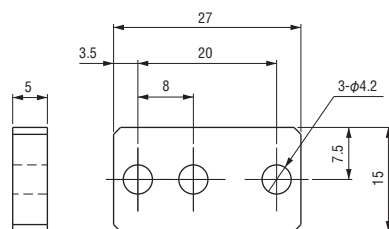
Tấm đệm điều chỉnh độ cao.

Tấm đệm xi lanh • cho xi lanh Micro Mini



Mã đặt hàng.	041646
MODEL	ECPUM-03

- Trọng lượng: 1.7g
- Vật liệu: Polypropylene

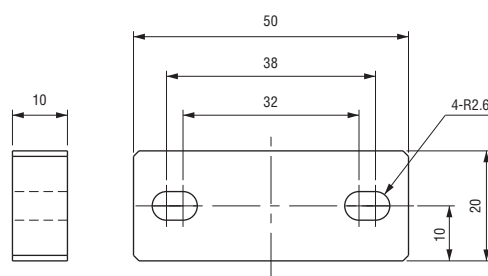


Tấm đệm xi lanh • cho xi lanh Mini



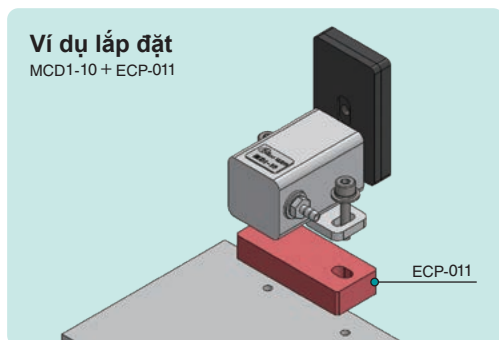
Mã đặt hàng.	041647
MODEL	ECP-011

- Trọng lượng: 8.6g
- Vật liệu: Polypropylene



Ví dụ lắp đặt

MCD1-10 + ECP-011



Kẹp • Phụ kiện cho xi lanh Mini

► Tấm đệm cho xi lanh Mini



Tấm đệm • Nhôm • 50H

Mã đặt hàng.	230060
MODEL	XL0002-050

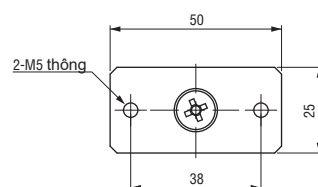
- Trọng lượng: 73g
- Cỡ A: 50mm



Tấm đệm • Nhôm • 80H

Mã đặt hàng.	230061
MODEL	XL0002-080

- Trọng lượng: 93g
- Cỡ A: 80mm



Tấm đệm • Nhôm • 100H

Mã đặt hàng.	230062
MODEL	XL0002-100

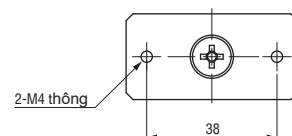
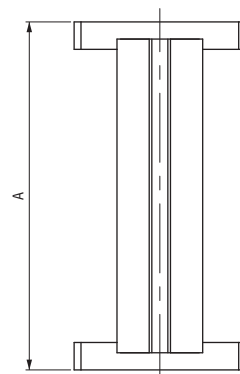
- Trọng lượng: 106g
- Cỡ A: 100mm



Tấm đệm • Nhôm • 120H

Mã đặt hàng.	230063
MODEL	XL0002-120

- Trọng lượng: 119g
- Cỡ A: 120mm





Trục nối dài / Gối đỡ / Tấm trượt

Khi nối dài trục xi lanh Mini, gắn gối đỡ sẽ giúp chuyển động ổn định.
Xi lanh Mini có thể di chuyển dễ dàng.



Xi lanh khí Mini • Trục nối dài

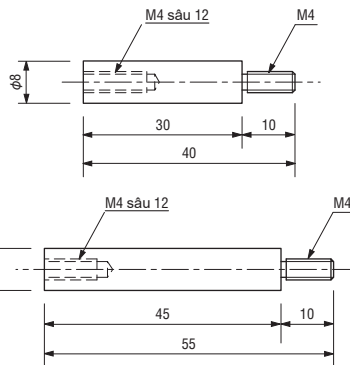
Mã đặt hàng.	370342
MODEL	CP-033 (30mm)

● Trọng lượng: 11g

Xi lanh khí Mini • Trục nối dài

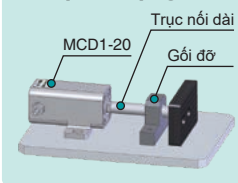
Mã đặt hàng.	370711
MODEL	CP-034 (45mm)

● Trọng lượng: 16g



● Xi lanh: dòng MCD1

Ví dụ sử dụng



Xi lanh khí Mini • Gối đỡ

Mã đặt hàng.	370341
MODEL	CP-007 (10mm)

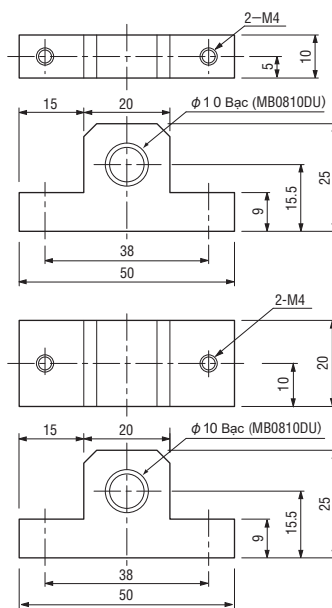
● Trọng lượng: 20g



Xi lanh khí Mini • Gối đỡ

Mã đặt hàng.	370712
MODEL	CP-008 (20mm)

● Trọng lượng: 40g



● Xi lanh: dòng MCD*



Xi lanh khí Mini • Tấm trượt

Mã đặt hàng.	370793
MODEL	CP-030 (10H)

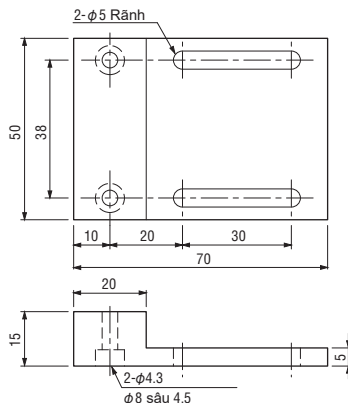
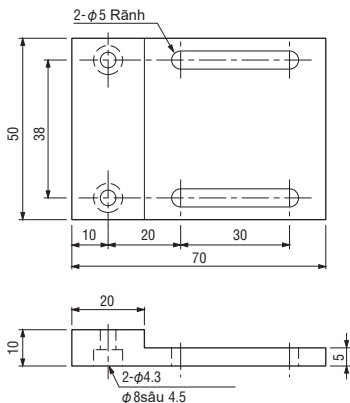
● Trọng lượng: 53g
● Sử dụng tấm đai ốc để gắn xi lanh Mini.
→ Xem (2-13)



Xi lanh khí Mini • Tấm trượt

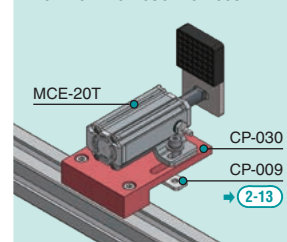
Mã đặt hàng.	370722
MODEL	CP-030 (15H)

● Trọng lượng: 64g
● Sử dụng tấm đai ốc để gắn xi lanh Mini.
→ Xem (2-13)



Ví dụ lắp đặt

MCE-20T + CP-030 + CP-009



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén / Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhụy / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm / Dập tấm / Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh Micro Mini / Xi lanh Mini ↔ Bảng lựa chọn tấm kẹp

Kẹp ● Phụ kiện cho xi lanh Mini

Xi lanh khí		Xi lanh Micro Mini (UMCD)						Xi lanh Mini (MCD*)		Xi lanh Nhựa (MCDR)		Xi lanh Mini (MCDP)		Xi lanh Mini (MCE)						Xi lanh dạng ống (MCP1)				
		200122	200123	200260	200261	200124	200125	123219	123220	123691	123692	123929	123930	123504	123506	123505	123507	123508	123509	123699	123700	123701	123702	123703
Tấm kẹp Tay kẹp ○ : Có thể lắp — : Không thể lắp		UMCD-5	UMCD-10	UMCD-5T	UMCD-10T	UMCD-5P	UMCD-10P	MCD1-10	MCD1-20	MCDR-10	MCDR-20	MCDP-10	MCDP-20	MCE-10S	MCE-20S	MCE-10T	MCE-20T	MCE-10W	MCE-20W	MCP1-1210	MCP1-1220	MCP1-2010	MCP1-2020	MCP1-2030
	022797 CPUM-01 (Đen)	○	○	—	—	※2	※2	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
	023113 CPUM-01 (SR) (Trắng)	○	○	—	—	○	※2	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
	023357 CPUM-10 (Đen)	—	—	○	○	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
	023358 CPUM-11 (Trắng)	—	—	○	○	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
	370071 CP-015 (Đen)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	022664 CP-074 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	370070 CP-016 (Đen)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	370107 CP-071 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	023336 CPL-060 (Đen)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	023337 CPL-061 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	023359 CPL-018 (Đen)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	023360 CPL-072 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	023219 CP-077 (Đen)	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	—	—	—	—	—
	023220 CP-078 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	—	—	—	—	—
	101832 KRCR-5000 (Đen)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	101833 KRCWR-5000 (Trắng)	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	101834 KFCR-5000	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	101835 KPCR-5000	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	110568 L1131-100 (Đen)	※1	※1	—	—	○	※2	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
	110654 L1131-200 (Trắng)	※1	※1	—	—	○	※2	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
	023211 CP-06F	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	022798 CPUM-02	○	○	—	—	○	※2	—	—	—	—	○	○	—	—	—	—	—	—	○	○	—	—	—
	370072 CP-013	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○
	370073 CP-014	—	—	—	—	—	—	○	○	○	○	○	○	○	○	—	—	○	○	—	—	○	○	○

※ 1 Cần thiết lắp tấm đệm (ECPUM-03 → 2-14) khi lắp đặt tấm kẹp.
※ 2 Khi lắp đặt tấm kẹp, chiều dài tấm hướng trên dưới.

Handwriting practice area with 20 sets of horizontal dashed lines.



Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm		Mã đặt hàng.	MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng ^{*2} (Mpa)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực đầu ra ^{*3} (N)	Hành trình (mm)	Trọng lượng (g)	Trang chi tiế
Xi lanh Mini Container		131014	NCON-M10S	Tác động kép	0.4~0.5 (4~5kgf/cm ²)	φ 20	Đẩy 114 Kéo 30	10	135	2-19
		131015	NCON-M15S				Đẩy 115 Kéo 29	15	145	
		131016	NCON-M20S				Đẩy 125 Kéo 20	20	155	
		130709	NCON-M10W	Tác động kép		φ 20	Đẩy 154 Kéo 129	10	135	
		130710	NCON-M15W					15	145	
		130711	NCON-M20W					20	155	
		130712	NCON-M25W					25	165	
		130713	NCON-M30W					30	175	
Xi lanh Container		130707	NCON-20W	Tác động kép	0.4~0.5 (4~5kgf/cm ²)	φ 20 × 2	Đẩy 314 Kéo 234	20	340	2-20
		130708	NCON-40W				40	415		
		130829	NCON-80W				80	557		

Tên sản phẩm	Mã đặt hàng.	MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng ^{*2} (Mpa)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực đầu ra ^{*3} (N)	Hành trình (mm)	Trọng lượng (g)	Trang chi tiết
Xi lanh Container cường lực	 130869	NCON-40WK	Tác động kép	0.4 ~ 0.6	φ 20 × 2	Đẩy 314 Kéo 200	40	688	2-20
Xi lanh Container có dẫn hướng	 060496	GCYL20*20	Tác động kép	0.4 ~ 0.6	φ 20	Đẩy 157 Kéo 117	20	526	2-21
	 060497	GCYL20*40					40	670	
	 060498	GCYL20*50					50	746	
	 060499	GCYL20*75					75	1,000	
	 060500	GCYL20*100					100	1,192	
	 060501	GCYL20*150					150	1,576	
NEW Xi lanh Container có dẫn hướng (Tác động kép)	 131686	NGCYL20*20	Tác động kép	0.4 ~ 0.6	φ 16 × 2	Đẩy 200 Kéo 150	20	270	2-22
	 131687	NGCYL20*40					40	370	
	 131688	NGCYL20*50					50	410	
	 131689	NGCYL20*75					75	520	
	 131690	NGCYL20*100					100	640	

Cảm biến (Có tiếp điểm)		030282	D-A93	—	—	—	—	6	2-19,21
Cảm biến (Không tiếp điểm)		030425	D-M9N	—	—	—	—	8	2-19,21

*1 : Áp suất khí sử dụng (0.49Mpa) *2 : Chất lỏng sử dụng/Không khí sạch, Nhiệt độ môi trường /5 °C - 40°C *3 : Áp suất khí sử dụng (0.5Mpa)



Xi lanh Mini Container (Tác động đơn / Kép)

Có dẫn hướng chống xoay giúp xi lanh hoạt động trơn tru.

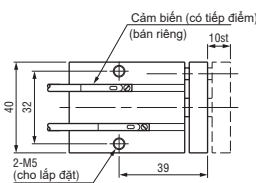
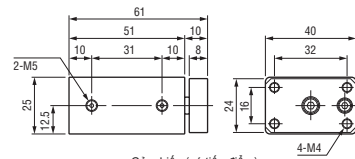
Loại tác động đơn

Có thể lắp cảm biến giới hạn hành trình tiến /lùi.



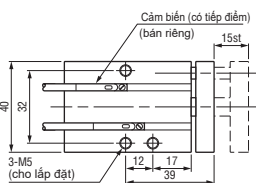
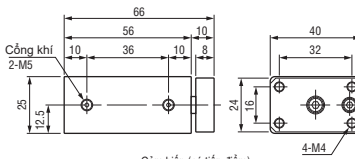
Mã đặt hàng: **131014**
MODEL **NCON-M10S**

- Hành trình: 10mm
 - Trọng lượng: 135g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



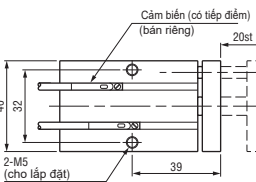
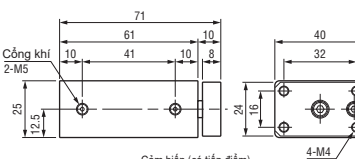
Mã đặt hàng: **131015**
MODEL **NCON-M15S**

- Hành trình: 15mm
 - Trọng lượng: 145g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng: **131016**
MODEL **NCON-M20S**

- Hành trình: 20mm
 - Trọng lượng: 155g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng: **030282**
MODEL **D-A93**

- Trọng lượng: 8g
 - Điện áp tải: 24VDC
 - Dòng điện tải: 5mA-40mA
 - Đầu dây: 0.5M OUT nâu OUT (+) xanh dương (-)
 - Có đèn báo
 - Không bấm cốt đầu dây
 - Độ dài: 0.5m
- Xem (6-20)

Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng: **030425**
MODEL **D-M9N**

- Trọng lượng: 8g
 - Điện áp tải: 24VDC
 - Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40mA
 - Đầu dây: 0.5M +V (nâu), Load (đen), OV(xanh dương)
 - Có đèn báo
 - Không bấm cốt đầu dây
 - Độ dài: 0.5m
- Xem (6-20)

Ví dụ lắp đặt



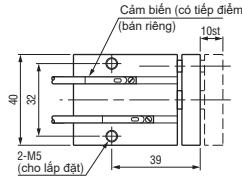
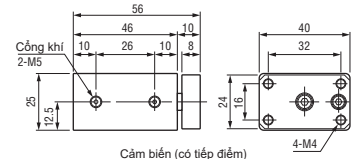
Loại tác động kép

Có thể lắp cảm biến giới hạn hành trình tiến /lùi.



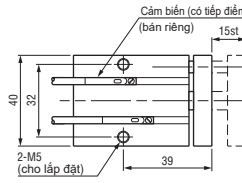
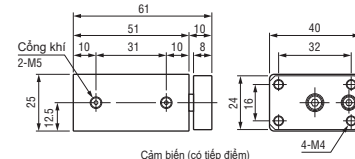
Mã đặt hàng: **130709**
MODEL **NCON-M10W**

- Hành trình: 10mm
 - Trọng lượng: 135g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



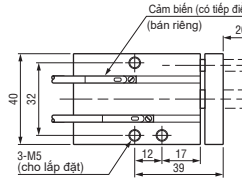
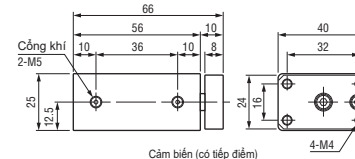
Mã đặt hàng: **130710**
MODEL **NCON-M15W**

- Hành trình: 15mm
 - Trọng lượng: 145g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



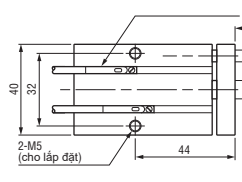
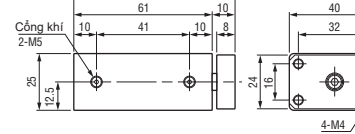
Mã đặt hàng: **130711**
MODEL **NCON-M20W**

- Hành trình: 20mm
 - Trọng lượng: 155g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



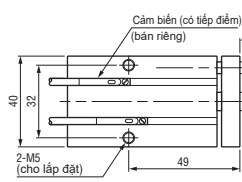
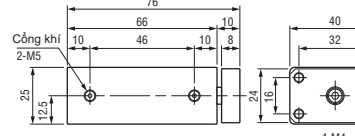
Mã đặt hàng: **130712**
MODEL **NCON-M25W**

- Hành trình: 25mm
 - Trọng lượng: 165g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng: **130713**
MODEL **NCON-M30W**

- Hành trình: 30mm
 - Trọng lượng: 175g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch công tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm - Dập tấm - Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh Container (Tắc động kép / Tự hồi)

Hoạt động trơn tru với thanh dẫn hướng kép.

Có thể lắp cảm biến giới hạn hành trình tiến /lùi.



Mã đặt hàng.	130707
MODEL	NCON-20W

- Hành trình: 20mm
 - Trọng lượng: 340g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



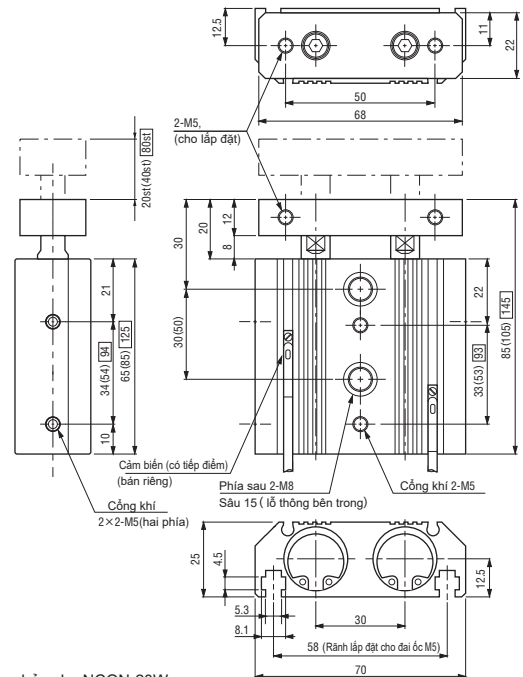
Mã đặt hàng.	130708
MODEL	NCON-40W

- Hành trình: 40mm
 - Trọng lượng: 415g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng.	130829
MODEL	NCON-80W

- Hành trình: 80mm
 - Trọng lượng: 557g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



* Kích thước cơ bản cho NCON-20W.
* Kích thước trong () cho NCON-40W.
* Kích thước trong [] cho NCON-80W.

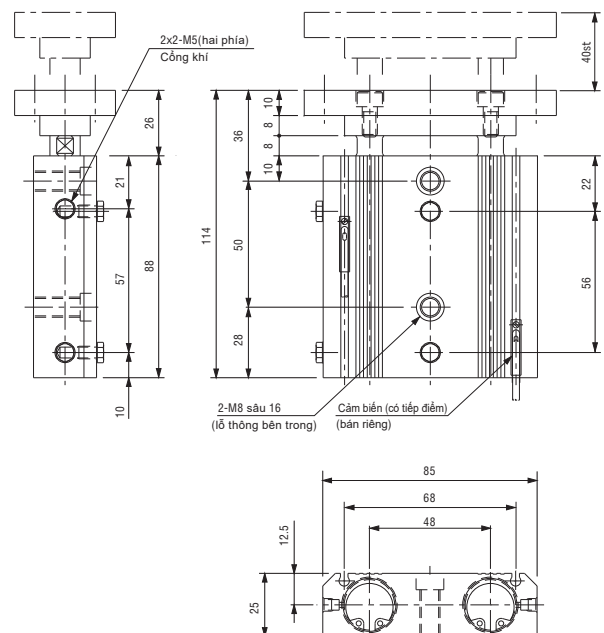
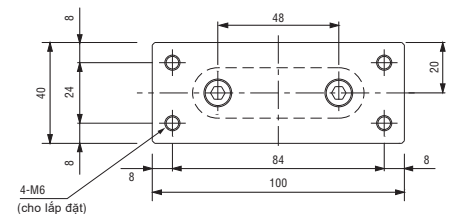
► Độ bền và tuổi thọ cao với xi lanh mặt bắt rộng và piston được tăng cứng.



Xi lanh Container • cường lực (đôi)

Mã đặt hàng.	130869
MODEL	NCON-40WK

- Hành trình: 40mm
 - Trọng lượng: 688g
 - Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)





Xi lanh Container w/ Dẫn hướng (Tác động kép) dòng GCYL

Độ bền được cải thiện với thân xi lanh làm bằng nhôm nguyên khối.

Có thể lắp cảm biến giới hạn hành trình tiến /lùi.



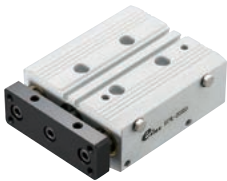
Mã đặt hàng.	060496
MODEL	GCYL20*20

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 526g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng.	060497
MODEL	GCYL20*40

- Hành trình: 40mm
- Trọng lượng: 670g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng.	060498
MODEL	GCYL20*50

- Hành trình: 50mm
- Trọng lượng: 746g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng.	060499
MODEL	GCYL20*75

- Hành trình: 75mm
- Trọng lượng: 1,000g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



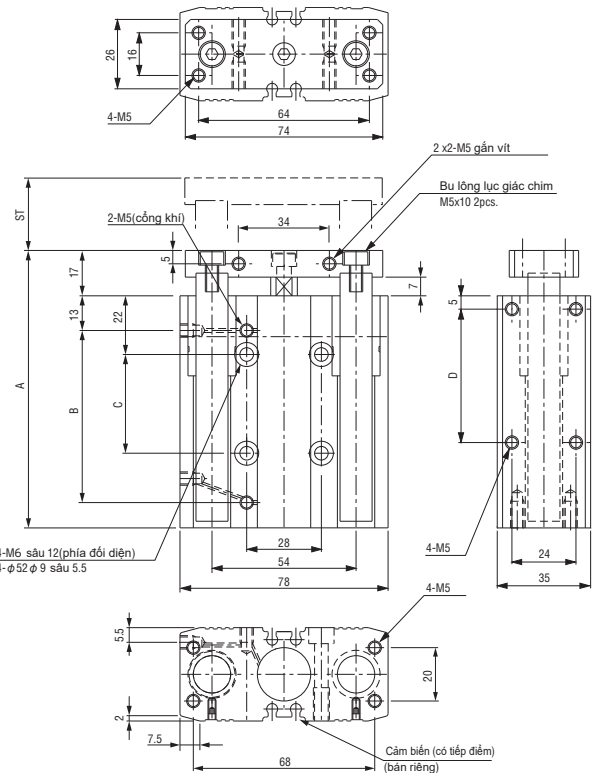
Mã đặt hàng.	060500
MODEL	GCYL20*100

- Hành trình: 100mm
- Trọng lượng: 1,192g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Mã đặt hàng.	060501
MODEL	GCYL20*150

- Hành trình: 150mm
- Trọng lượng: 1,576g
- Đầu nối khí được bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Kích thước

(mm)

TYPE	GCYL20*20	GCYL20*40	GCYL20*50	GCYL20*75	GCYL20*100	GCYL20*150
ST	20	40	50	75	100	150
A	74	94	104	136.5	171.5	231.5
B	34.5	54.5	64.5	89.5	114.5	164.5
C	17	37	37	60	60	120
D	30	50	50	85	85	135



Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030282
MODEL	D-A93

- Trọng lượng: 6g
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: 5mA-40mA
- Đầu dây: 0.5M OUT brown OUT (+) blue (-)
- Có đèn báo
- Dây dẫn: → Xem (6-20)
- Độ dài: 0.5m



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030425
MODEL	D-M9N

- Trọng lượng: 8g
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40mA
- Đầu dây: 0.5M + V (nâu), Load (đen), 0V (xanh dương)
- Có đèn báo
- Dây dẫn: → Xem (6-20)
- Độ dài: 0.5m

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí/ Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến /Bo mạch cộng tín hiệu AND

Bo mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm - Dập tấm - Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh Container có dẫn hướng (Tác động kép) dòng NGCYL

Xi lanh Container mới với kích thước nhỏ và nhẹ.

- Kích thước nhỏ gọn hơn so với xi lanh Container thông thường (dòng GCYL).
- Xy lanh nhẹ hơn và lực đẩy tăng lên.

MODEL	Trọng lượng	Kích cỡ thân	Lực đầu ra
NEW NGCYL20 * 20	270g	Cao 25mm Dài : 63.5mm Rộng : 85	Đẩy 200N Kéo 150N
 GCYL20 * 20	526g	Cao 35mm Dài : 74mm Rộng : 78mm	Đẩy 157N Kéo 117N

Có thể lắp cảm biến giới hạn hành trình tiến / lùi.

NEW

Mã đặt hàng. 131686
MODEL NGCYL20*20

- Hành trình: 20mm
- Trọng lượng: 270g
- Đầu nối khí được bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)

NEW

Mã đặt hàng. 131687
MODEL NGCYL20*40

- Hành trình: 40mm
- Trọng lượng: 370g
- Đầu nối khí được bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)

NEW

Mã đặt hàng. 131688
MODEL NGCYL20*50

- Hành trình: 50mm
- Trọng lượng: 410g
- Đầu nối khí được bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)

NEW

Mã đặt hàng. 131689
MODEL NGCYL20*75

- Hành trình: 75mm
- Trọng lượng: 520g
- Đầu nối khí được bán riêng.

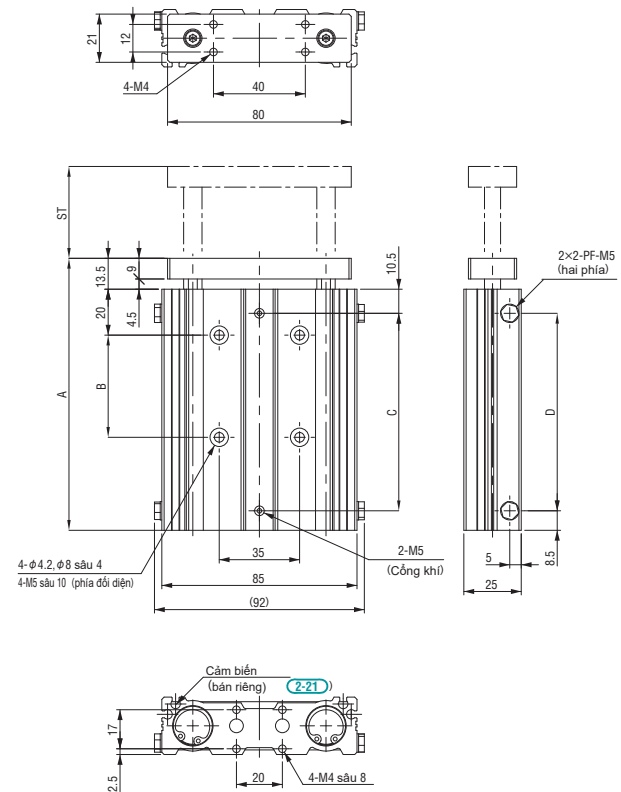
→ Xem (6-5,6,7)

NEW

Mã đặt hàng. 131690
MODEL NGCYL20*100

- Hành trình: 100mm
- Trọng lượng: 1,192g
- Đầu nối khí được bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)



Kích thước (mm)

TYPE	NGCYL20*20	NGCYL20*40	NGCYL20*50	NGCYL20*75	NGCYL20*100
ST	20	40	50	75	100
A	63.5	83.5	93.5	118.5	143.5
B	17	27	32	44.5	57
C	31	51	61	86	111
D	31	51	61	86	111



Handwriting practice lines consisting of 25 sets of three horizontal dashed lines.



Tấm kẹp



Sử dụng để kẹp hoặc đặt sản phẩm.

Tấm đai ốc

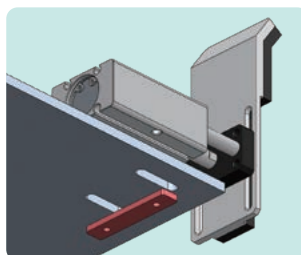


Để cố định xi lanh Container.

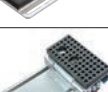
Tấm nối dài



Có thể thay đổi vị trí để phù hợp với sản phẩm.

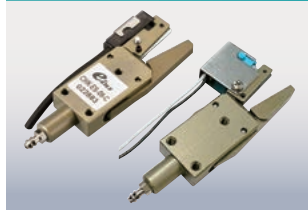


Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Vật liệu	Trang chi tiết
Tấm kẹp • cho xi lanh Mini Container	 131256	NCON-CP-01	34	Cao su Nitrile	2-25
	 131257	NCON-CP-02	38		
	 131258	NCON-CP-03	38	Thép	
	 131259	NCON-CP-04	71	Cao su Nitrile	
	 131260	NCON-CP-05	71		
	 131677	NCON-CP-06A	98		
Tấm nối dài (cho tấm kẹp)	 230071	XL0006-104	31	Nhôm	
Tấm đai ốc•cho xi lanh Container	 023196	CP-075	10	Thép	

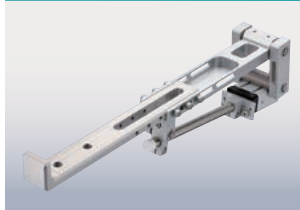


Xi lanh kẹp dòng E (Tay kẹp nhôm hợp kim)



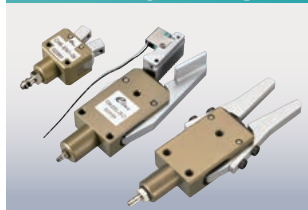
Được làm bằng vật liệu siêu hợp kim nhôm, sản phẩm nhẹ, có độ cứng và có tuổi thọ cao. Để lắp đặt, bạn có thể lựa chọn giữa lỗ vít và các linh kiện Eins (dòng Jungle Gym). Có thể chọn một trong hai loại cảm biến xác nhận.

Cơ cấu gập kẹp (Tác động kép)



Bộ kẹp dạng bản lề tốt nhất để gấp các bộ phận ô tô như cần xe cỡ lớn và bảng điều khiển, v.v.

Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp thép)



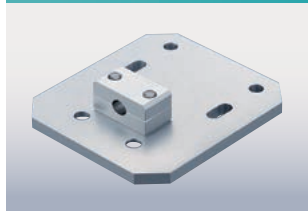
Được thiết kế để sử dụng rộng rãi, thân xi lanh được làm bằng vật liệu siêu hợp kim nhôm và các tay kẹp được làm bằng thép. Có thể chọn một trong hai loại cảm biến xác nhận.

Xi lanh kẹp từ tính



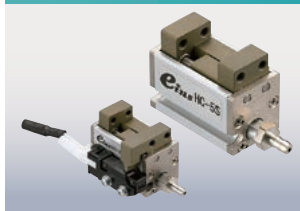
Một nam châm neodmium được tích hợp vào bộ phận piston. Sử dụng để vận chuyển các phôi sắt, v.v..

Module xi lanh kẹp



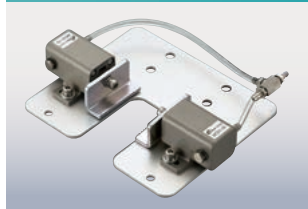
Bộ mô-đun để gấp cuộn runner. Sử dụng xi lanh kẹp sau khi cố định nó.

Xi lanh kẹp song song (Tác động đơn / Kép)



Thiết kế nhỏ gọn với chiều cao tổng thể thấp và không chiếm nhiều diện tích.

Bàn kẹp Runner



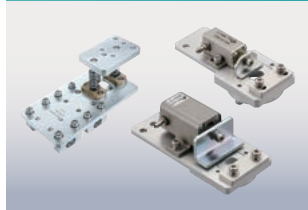
Được lắp trực tiếp vào cánh tay Robot để gấp cuộn Runner với xi lanh Mini MCD1-10.

Xi lanh kẹp 3 châu (Tác động đơn)



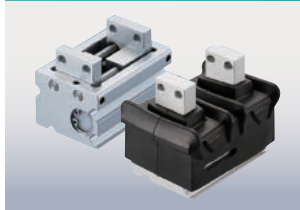
Hoàn hảo để kẹp chặt phôi có hình trụ. Kẹp chặt vào tâm trụ bằng 3 châu kẹp.

Cơ cấu đệm xi lanh kẹp / Bàn kẹp Tunnel Gate



Cuồng tunnel gate rời được kẹp chặt ở phần rãnh cửa.

Xi lanh kẹp song song 15st (Tác động kép)



Bạc dẫn hướng chắc chắn được tích hợp. Cũng có thể lắp miếng cao su dùng cho phòng sạch.

Xi lanh gập dạng ống / Xi lanh gập dạng ống • Kẹp



Loại xi lanh có cấu tạo đặc biệt dạng bản lề có thể gấp 90 độ. Sử dụng với dòng linh kiện Jungle Gym. Ngoài ra còn có loại có giá đỡ.

Xi lanh kẹp dạng kim



Các kim tích hợp giúp giữ được các sản phẩm sợi có độ thoát khí cao.



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Xi lanh kẹp dòng E (Tay kẹp nhôm)



Không gắn cảm biến
(Tay kẹp thẳng)



Gắn cảm biến tiệm cận
(Tay kẹp thẳng)



Gắn công tắc giới hạn SW
(Tay kẹp thẳng)

Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp thép)



Không gắn cảm biến
(Tay kẹp thẳng)



Gắn cảm biến tiệm cận
(Tay kẹp thẳng)



Gắn công tắc giới hạn SW
(Tay kẹp thẳng)

Xi lanh kẹp EMR



Đầu bị tay kẹp cao su
(Tay kẹp thẳng)

■ Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Lực kẹp (N)	Ghi chú	Trang chi tiết
Dòng E (Nhóm siêu hợp kim • tay kẹp thẳng)	Xi lanh kẹp ES (không gắn cảm biến)		022879	CHK-ES-08	18	0.3 } 0.5	5	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp ES (gắn cảm biến tiệm cận)		022883	CHK-ES-08-C	32			Cảm biến tiệm cận	
	NEW Xi lanh kẹp ES (gắn công tắc giới hạn SW)		023456	CHK-ES-08-C1	25			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EM (không gắn cảm biến)		022878	CHK-EM-12	46		28	Không gắn cảm biến	2-32
	Xi lanh kẹp EM (gắn cảm biến tiệm cận)		022882	CHK-EM-12-C	56			Cảm biến tiệm cận	
	NEW Xi lanh kẹp EM (gắn công tắc giới hạn SW)		023457	CHK-EM-12-C1	53			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EL (không gắn cảm biến)		022877	CHK-EL-12	94		45	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EL (gắn cảm biến tiệm cận)		022881	CHK-EL-12-C	104			Cảm biến tiệm cận	
	NEW Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)		023458	CHK-EL-12-C1	102			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EX (không gắn cảm biến)		022876	CHK-EX-20	180		80	Không gắn cảm biến	2-33
	Xi lanh kẹp EX (gắn cảm biến tiệm cận)		022880	CHK-EX-20-C	190			Cảm biến tiệm cận	
	NEW Xi lanh kẹp EX (gắn công tắc giới hạn SW)		023459	CHK-EX-20-C1	191			Công tắc giới hạn	
	NEW Xi lanh kẹp EMR (không gắn cảm biến)		023440	CHK-EMR-12	44		28	Không gắn cảm biến	
	NEW Đầu bị tay kẹp		023443	CHK-EMR-CPE	0.6		—	—	
Dòng E1 (Thép • tay kẹp thẳng)	Xi lanh kẹp EN (không gắn cảm biến)		022991	CHK-EN1-06	10	0.3 } 0.5	2	Không gắn cảm biến	2-34
	Xi lanh kẹp ES (không gắn cảm biến)		022992	CHK-ES1-08	22		5	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp ES (gắn cảm biến tiệm cận)		022998	CHK-ES1-08-C	38			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp ES (gắn công tắc giới hạn SW)		023004	CHK-ES1-08-C1	33			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EM (không gắn cảm biến)		022993	CHK-EM1-12	67		28	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EM (gắn cảm biến tiệm cận)		022999	CHK-EM1-12-C	79			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (gắn công tắc giới hạn SW)		023005	CHK-EM1-12-C1	73			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EL (không gắn cảm biến)		022994	CHK-EL1-12	143		45	Không gắn cảm biến	2-35
	Xi lanh kẹp EL (gắn cảm biến tiệm cận)		023000	CHK-EL1-12-C	155			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)		023006	CHK-EL1-12-C1	145			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EM (không gắn cảm biến)		022995	CHK-EX1-20	280		80	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EM (gắn cảm biến tiệm cận)		023001	CHK-EX1-20-C	283			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (gắn công tắc giới hạn SW)		023007	CHK-EX1-20-C1	272			Công tắc giới hạn	

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí/ Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp bằng thép)



Không gắn cảm biến
(Tay kẹp thép chữ L)



Gắn cảm biến tiệm cận
(Tay kẹp thép chữ L)



Gắn công tắc giới hạn SW
(Tay kẹp thép chữ L)



Xi lanh kẹp EM
(Tay kẹp tháo rời)



Xi lanh kẹp EM
(Tay kẹp gắn cảm biến
tiệm cận tháo rời)



Xi lanh kẹp EM
(Tay kẹp gắn công tắc
giới hạn SW tháo rời)

Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Lực kẹp (N)	Ghi chú	Trang chi tiết
Dòng E1 (Thép • tay kẹp chữ L)	Xi lanh kẹp EL (không gắn cảm biến)		022996	CHK-EL1L-12	170	0.3 0.5	45	Không gắn cảm biến	2-36
	Xi lanh kẹp EL (gắn cảm biến tiệm cận)		023160	CHK-EL2L-12-C	196			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)		023161	CHK-EL2L-12-C1	186			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EX (không gắn cảm biến)		022997	CHK-EX1L-20	305		80	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EX (gắn cảm biến tiệm cận)		023158	CHK-EX2L-20-C	335			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EX (gắn công tắc giới hạn SW)		023159	CHK-EX2L-20-C1	325			Công tắc giới hạn	
Dòng E1 (Thép • tay kẹp tháo rời)	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)		023284	CHK-EMBF-12	70	0.3 0.5	28	Không gắn cảm biến	2-37
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến tiệm cận có thể tháo rời)		023286	CHK-EMBF-12-C	85			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)		023288	CHK-EMBF-12-C1	77			Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)		023285	CHK-EMF-12	12	—	—	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến tiệm cận có thể tháo rời)		023287	CHK-EMF-12-C	27	—	—	Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)		023289	CHK-EMF-12-C1	20	—	—	Công tắc giới hạn	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)		023290	CHK-EXBF-20	272	0.3 0.5	80	Không gắn cảm biến	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến tiệm cận có thể tháo rời)		023292	CHK-EXBF-20-C	287			Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)		023294	CHK-EXBF-20-C1	278			Công tắc giới hạn	
Dòng E1 (Thép • tay kẹp tháo rời)	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)		023291	CHK-EXF-20	40	—	—	Không gắn cảm biến	2-38
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến tiệm cận có thể tháo rời)		023293	CHK-EXF-20-C	54	—	—	Cảm biến tiệm cận	
	Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)		023295	CHK-EXF-20-C1	40	—	—	Công tắc giới hạn	



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Lực kẹp (N)	Ghi chú	Trang chi tiế				
Cảm biến thay thế	Cụm cảm biến tiệm cận (dòng E)		023086	CHK-ESE	10	—	—	Cho ES	2-33				
			023087	CHK-EMLXE				Cho EM,EL,EX					
	Cụm cảm biến tiệm cận (dòng E1)		023014	CHK-E1SME	15			—	—	Cho ES1,EM1	2-35		
			023015	CHK-E1LXE						Cho EL 1,EX1, EL2L,EX2L			
	Cụm công tắc giới hạn (dòng E1)		023016	CHK-E1SW	7					—	—	Cho ES,EM,EL,EX, ES1,EM1, EL1,EX1, EL2L,EX2L	2-33, 35

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Momen xoắn (Nm)	Ghi chú	Trang chi tiết
Module xi lanh kẹp (không gồm xi lanh)		171227	RM-08		111	0.3 ~ 0.5	—	Cho CHK-ES, ES1	2-39
		171228	RM-12		116			Cho CHK-EM, EM1, EL, EL2, EL2L	
		171229	RM-20		131			Cho CHK-EX, EX1, EX2L	
Bàn gấp cuốn Runner		022892	CHK-MCD01		396		19	MCD1-10/ CP-014	2-40
NEW Cơ cấu đệm xi lanh kẹp		023439	CHK-BU		294.3		—	Cho CHK-EM, EL	
Bàn gấp cuốn Tunnel gate		090140	J25411-100		76		24	UMCD-10/ CPUM-02	
		090141	J25411-000		185		98	MCD1-10/ CP-014	
Xi lanh gấp dạng ống E • φ12 • 90 độ		090204	J25410-40A		29		0.03	BF-5 gắn đầu khí	2-41
Xi lanh gấp dạng ống D • φ20 • 90 độ		090264	J25410-30B		78		0.06		
Tấm phẳng 90 độ A		131218	N01871-101		4.4	0.3 ~ 0.5	—	J25410-40A	2-41, 42
Tấm phẳng 90 độ B		131479	N01871-102		10.4			J25410-30B MCE-HA	
NEW Xi lanh gấp dạng ống • kẹp φ12		090262	J25410G-40		52		0.03	BF-5 gắn đầu khí	2-41
NEW Xi lanh gấp dạng ống • kẹp φ20		090263	J25410G-30		102		0.06		
Xi lanh gấp		123711	MCE-HA		125		0.08	Loại tác động kép, gồm van điều chỉnh tốc độ	2-42
Cơ cấu gấp kẹp (tác động kép)		110688	L11540-000B		913		—	0 ~ 11.5 (độ)	2-43
Chân giác hút • cho xi lanh gấp		110567	L11540-109		7			—	



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Tên sản phẩm		Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Ghi chú	Trang chỉ tiế	
Xi lanh từ tính		 123218	MGC-20	95	0.3 } 0.5	Xi lanh tác động kép	2-44	
Xi lanh từ tính Đầu cao su		 123571	MGC-C	3		Cho MGC-20 Đầu cao su		
Xi lanh từ tính			185352	SSGM 40G1/4-IG	240	Không gắn cảm biến		
			185358	SSGM-S-40-G1/4-IG-NPN	260	W/ Cảm biến NPN		
			185355	SSGM-S-40-G1/4-IG-PNP		W/ Cảm biến PNP		
			185353	SSGM 50G1/4-IG	440	Không gắn cảm biến		
			185359	SSGM-S-50-G1/4-IG-NPN	460	W/ Cảm biến NPN		
			185356	SSGM-S-50-G1/4-IG-PNP		W/ Cảm biến PNP		
			185354	SSGM 70G1/4-IG	715	Không gắn cảm biến		
			185360	SSGM-S-70-G1/4-IG-NPN	735	W/ Cảm biến NPN		
			185357	SSGM-S-70-G1/4-IG-PNP		W/ Cảm biến PNP		
Xi lanh kẹp song song 5st (đơn)			072172	HC-5S	32	5mm (hành trình)	2-46	
Xi lanh kẹp song song 10st (đơn)			072171	HC-10S	70	10mm (hành trình)		
Xi lanh kẹp song song 10st (đôi)			072170	HC-10		0.3 } 0.6		
NEW Xi lanh kẹp song song 20st (đơn)			073319	HC-20S	288	20mm (hành trình)		
NEW Xi lanh kẹp song song 20st (đôi)			073318	HC-20	284			
Gắn công tắc giới hạn 2 dây	Xi lanh kẹp song song 5st (đơn)		072702	HC1-5S-C1	50	0.4 } 0.6		5mm (hành trình)
	Xi lanh kẹp song song 10st (đơn)		072703	HC1-10S-C1	95			10mm (hành trình)
	Xi lanh kẹp song song 10st (đôi)		072705	HC1-10-C1				
	Xi lanh kẹp song song 20st (đơn)		072704	HC1-20S-C1	305			20mm (hành trình)
	Xi lanh kẹp song song 20st (đôi)		072706	HC1-20-C1	300			
Tay kẹp	Tay kẹp • cho xi lanh kẹp song song		023215	CP-HC10N	9	—	Cho HC1-10, 10S	2-47
			023216	CP-HC20N	26		Cho HC1-20, 20S	



Vui lòng tham khảo bảng hiệu suất trên trang web.

Tên sản phẩm			Mã đặt hàng.	MODEL	Trọng lượng (g)	Áp suất khí sử dụng Mpa	Ghi chú	Trang chi tiết
Tấm đệm	Tấm đệm • cho xi lanh kẹp song song		023217	CP-HC10S	1	—	Cho HC1-10, 10S	2-47
			023218	CP-HC20S	2		Cho HC1-20, 20S	
Cảm biến (có tiếp điểm)			030282	D-A93	6		Có tiếp điểm	2-42, 45, 46, 48
Cảm biến (không tiếp điểm)			030425	D-M9N	8		Không tiếp điểm	2-42, 45, 46, 48, 49
Cụm công tắc giới hạn SW			072708	HC1-SW1	10		Cho HC1-5S/10/10S kèm bu lông, đai ốc lắp đặt	2-46
			072709	HC1-SW2			Cho HC1-20/20S kèm bu lông, đai ốc lắp đặt	
Xi lanh kẹp song song 40st (đôi * 2)			282205	2HC1-80	650	0.4 ~ 0.6	40mm × 2 (hành trình)	2-48
NEW Xi lanh kẹp 3 chấu			197258	TCC-16	60	0.2 ~ 0.7	4mm (hành trình)	2-45
			197259	TCC-25	140		6mm (hành trình)	
			197260	TCC-32	250		8mm (hành trình)	
Xi lanh kẹp song song (tác động đơn)	Loại tiêu chuẩn		123401	MHZ2-10S	55	0.3 } 0.7	4mm (hành trình)	2-49
	Loại hẹp		122451	MHZ2-10SN				
Xi lanh kẹp song song 15st (đôi)			071996	HLA-12AS	152		15mm (hành trình)	2-50
Xi lanh kẹp song song 20st (đôi)			070986	HLA-15AS	276		20mm (hành trình)	
Xi lanh kẹp song song 25st (đôi)			071997	HLA-20AS	504		25mm (hành trình)	
Xi lanh kẹp song song 15st w/ vỏ cao su			071999	HLAG-12AS	157		15mm (hành trình)	
Xi lanh kẹp song song 20st w/ vỏ cao su			072000	HLAG-15AS	281		20mm (hành trình)	
Cảm biến (không tiếp điểm)			010633	E16-M1	18	—	không tiếp điểm	
Xi lanh kẹp dạng kim			186255	SNG-M-4-0.8	80	0.3 } 0.6	Đường kính: 0.8mm	2-51
			186256	SNG-AP-10-0.8-V-10	225			
			186257	SNG-AP-10-1.2-V-10				
Bộ Piston kim thay thế (4 pcs)			041925	ERS-SET-SNG-M-0.8	12	—	Cho SNG-M-4-0.8	
Bộ gá kim thay thế (2 pcs)			041926	ERS-SET-SNG-AP/AE-0.8-10	6		Cho SNG-AP-10-0.8-V-10	
			041927	ERS-SET-SNG-AP/AE-1.2-10			Cho SNG-AP-10-1.2-V-10	

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí/ Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến /Bo mạch cộng tín hiệu AND

Bo mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhua/ Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym ø8).



CHK-ES-08-C

Xi lanh kẹp ES (gắn cảm biến)

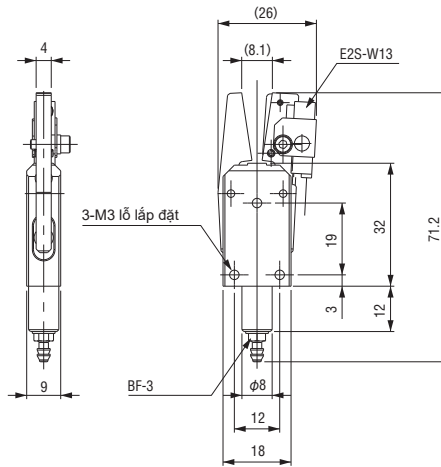
Mã đặt hàng.	022883
MODEL	CHK-ES-08-C

- Trọng lượng: 32g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Cảm biến: Loại DC 3 dây.
- Chưa bấm cốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp ES không cần biến

Mã đặt hàng.	022879
MODEL	CHK-ES-08

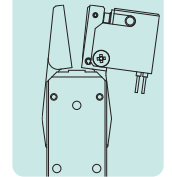
- Trọng lượng: 18g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3



Không cảm biến



Công tắc giới hạn SW



Xi lanh kẹp ES (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023456
MODEL	CHK-ES-08-C1

- Trọng lượng: 25g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Cảm biến: Loại DC 2 dây
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm cốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 300mm

Xi lanh kẹp EM (gắn cảm biến)

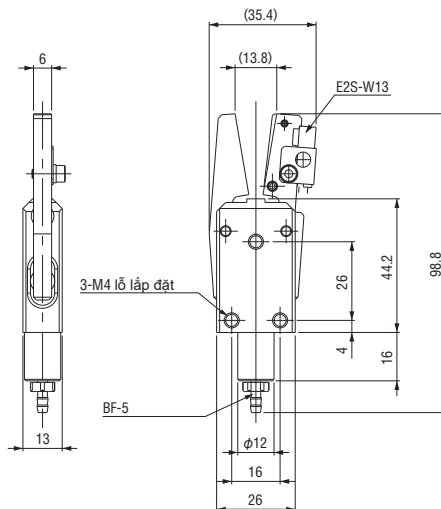
Mã đặt hàng.	022882
MODEL	CHK-EM-12-C

- Trọng lượng: 56g ● Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: Loại DC 3 dây.
- Chưa bấm cốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

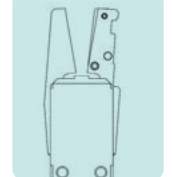
Xi lanh kẹp EM
(không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022878
MODEL	CHK-EM-12

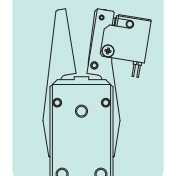
- Trọng lượng: 46g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5



Không cảm biến



Công tắc giới hạn SW



Xi lanh kẹp EM (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023457
MODEL	CHK-EM-12-C1

- Trọng lượng: 53g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: Loại DC 2 dây
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm cột đầu dây.
- Chiều dài dây: 300mm

Xi lanh kẹp EL
(gắn cảm biến)

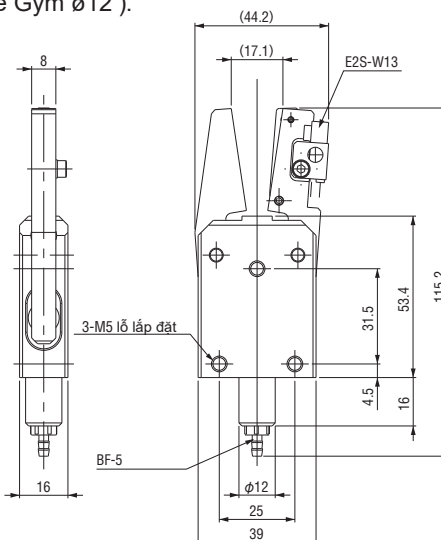
Mã đặt hàng.	022881
MODEL	CHK-EL-12-C

- Trọng lượng: 104g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: Loại DC 3 dây.
- Chưa bấm cốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 1.000mm

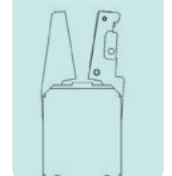
Xi lanh kẹp EL
(không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022877
MODEL	CHK-EL-12

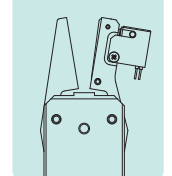
- Trọng lượng: 94g
- Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5



Không cảm biến



**Công tác giới
han SW**



Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023458
MODEL	CHK-EL-12-C1

- Trọng lượng: 102g
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: Loại DC 2 dây
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 300mm

► Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym ø20).



Xi lanh kẹp EX (không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022876
MODEL	CHK-EX-20

- Trọng lượng: 180g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6

Xi lanh kẹp EX (gắn cảm biến)

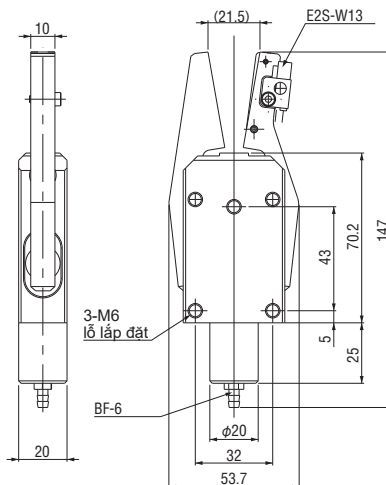
Mã đặt hàng.	022880
MODEL	CHK-EX-20-C

- Trọng lượng: 190g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: Loại DC 2 dây.
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

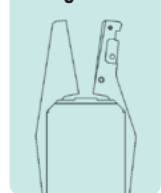
Xi lanh kẹp EX (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023459
MODEL	CHK-EX-20-C1

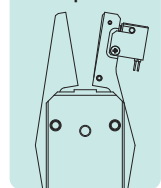
- Trọng lượng: 191g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: Loại DC 2 dây
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 300mm



Không cảm biến



Công tắc giới hạn SW



Cụm cảm biến tiệm cận

Mã đặt hàng.	023086
MODEL	CHK-ESE

- Trọng lượng: 10g ● Đầu ra NPN
- Dùng cho: ES (Có thể lắp cho dòng E1).
- Bộ gồm: cảm biến tiệm cận, tấm lắp đặt, lò xo, bu lông lắp đặt
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: Harness length: 1,000mm



Cụm cảm biến tiệm cận

Mã đặt hàng.	023087
MODEL	CHK-EMLXE

- Trọng lượng: 10g ● Đầu ra NPN
- Dùng cho: EM/EL/EX (có thể lắp đặt cho E1S).
- Bộ gồm: cảm biến tiệm cận, tấm lắp đặt, lò xo, bu lông lắp đặt
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm



Thông số kỹ thuật phần cảm biến

MODEL	E2S-W13
Điện áp nguồn	DC12 - 24V
Dòng điện tiêu thụ	13mA hoặc nhỏ hơn
Kiểm soát đầu ra	NPN
Đầu dây	1M nâu (+V) đen (output) xanh dương (0V)
Khác	Có đèn báo

Cụm công tắc giới hạn SW

Mã đặt hàng.	023016
MODEL	CHK-E1SW

- Trọng lượng: 7g
- Dùng cho: Dòng E1 (ES1/EM1/EL1/EX1/EL2L/EX2L) Dòng E (ES/EM/EL/EX)
- Bộ gồm: công tắc giới hạn SW, tấm lắp đặt, bu lông lắp đặt
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 300mm



► Nắp cao su được gắn vào tay kẹp của xi lanh. Tính năng này có tác dụng ngăn cản tay kẹp và sản phẩm bị trượt, cũng như bảo vệ sản phẩm khỏi trầy xước.



Xi lanh kẹp EMR (không gắn cảm biến)

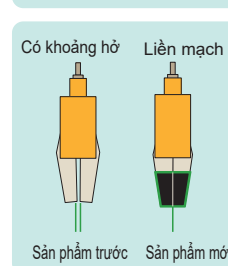
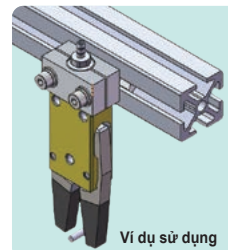
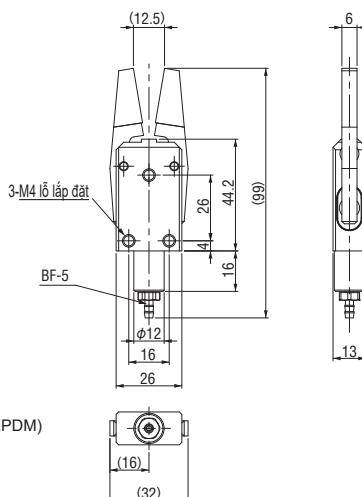
Mã đặt hàng.	023440
MODEL	CHK-EMR-12

- Trọng lượng: 44g ● Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Không thể lắp thêm cảm biến.

Đầu bịt tay kẹp

Mã đặt hàng.	023443
MODEL	CHK-EMR-CPE

- Trọng lượng: 0.6g
- Vật liệu: Cao su Ethylene Propylene (EPDM)
- Dùng cho: CHK-EMR-12



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Lel's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén / Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch công tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm / Dập tấm / Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp thép)

Tay kẹp thép có khả năng chống mài mòn cao hơn.

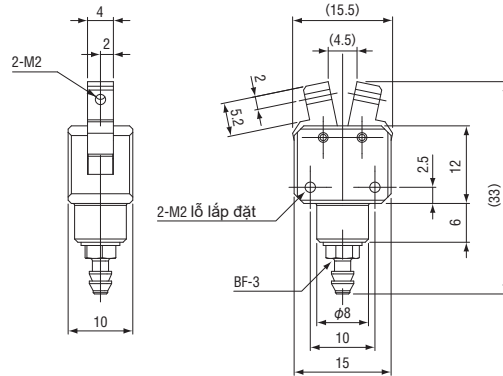
- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 8$).



Xi lanh kẹp EN (không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022991
MODEL	CHK-EN1-06

- Trọng lượng: 10g
- Lực kẹp: 2N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Không thể lắp thêm cảm biến.



- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 8$).

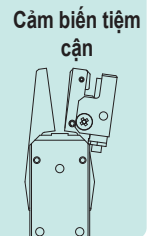
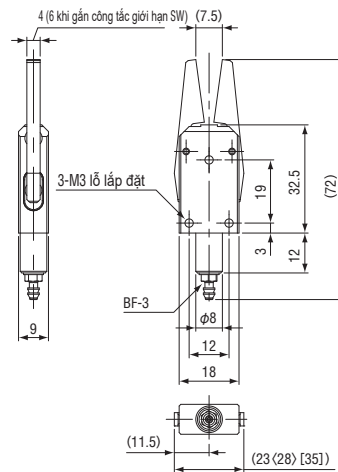


CHK-ES1-08

Xi lanh kẹp ES (không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022992
MODEL	CHK-ES1-08

- Trọng lượng: 22g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Không thể lắp thêm cảm biến.



Xi lanh kẹp ES (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022998
MODEL	CHK-ES1-08-C

- Trọng lượng: 38g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp ES(gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023004
MODEL	CHK-ES1-08-C1

- Trọng lượng: 33g
- Lực kẹp: 5N
- Đã gồm đầu nối khí BF-3
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

* Hình cơ bản: CHK-ES1-08

* Kích thước trong < > : Là cho CHK-ES1-08-C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-ES1-08-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 12$).

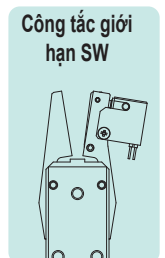
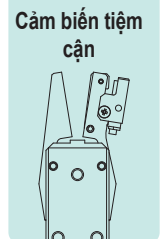
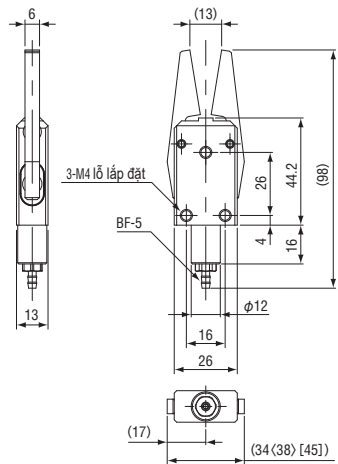


CHK-EM1-12

Xi lanh kẹp EM (không gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022993
MODEL	CHK-EM1-12

- Trọng lượng: 67g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Không thể lắp thêm cảm biến.



Xi lanh kẹp EM (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	022999
MODEL	CHK-EM1-12-C

- Trọng lượng: 79g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EM (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023005
MODEL	CHK-EM1-12-C1

- Trọng lượng: 73g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

* Hình cơ bản: CHK-EM1-12

* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EM1-12-C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EM1-12-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 12$).



CHK-EL1-12

Xi lanh kẹp EL (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	023000
MODEL	CHK-EL1-12-C

- Trọng lượng: 155g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EL (không gắn cảm biến)

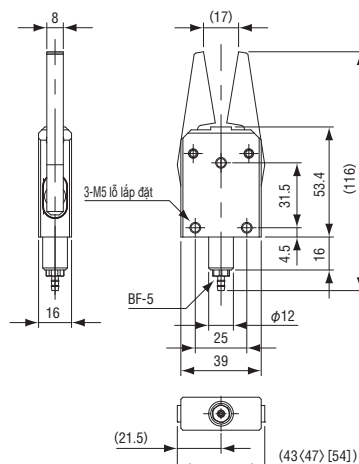
Mã đặt hàng.	022994
MODEL	CHK-EL1-12

- Trọng lượng: 143g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Không thể lắp thêm cảm biến .

Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023006
MODEL	CHK-EL1-12-C1

- Trọng lượng: 145g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

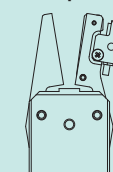


* Hình cơ bản: CHK-EL1-12

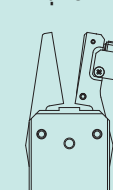
* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EL1-12-C . Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EL1-12-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 20$).



CHK-EX1-20

Xi lanh kẹp EX (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	023001
MODEL	CHK-EX1-20-C

- Trọng lượng: 283g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EX (không gắn cảm biến)

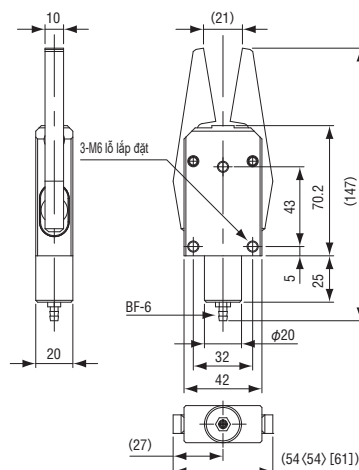
Mã đặt hàng.	022995
MODEL	CHK-EX1-20

- Trọng lượng: 280g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Không thể lắp thêm cảm biến .

Xi lanh kẹp EX (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023007
MODEL	CHK-EX1-20-C1

- Trọng lượng: 272g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

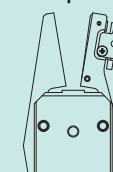


* Hình cơ bản: CHK-EX1-20

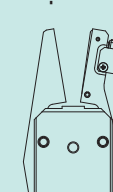
* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EX1-20-C . Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EX1-20-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



Cụm cảm biến tiệm cận

Mã đặt hàng.	023014
MODEL	CHK-E1SME

- Trọng lượng: 15g ● Đầu ra NPN
- Dùng cho: ES1/EM1 (Có thể lắp cho dòng E).
- Một bộ gồm: Cảm biến tiệm cận, tấm lắp đặt, bu lông lắp đặt
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm



Cụm cảm biến tiệm cận

Mã đặt hàng.	023015
MODEL	CHK-E1LXE

- Trọng lượng: 15g ● Đầu ra NPN
- Dùng cho: EL1/EX1/EL2L/EX2L (Có thể lắp cho dòng E).
- Một bộ gồm: Cảm biến tiệm cận, tấm lắp đặt, bu lông lắp đặt
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm



Cụm công tắc giới hạn SW

Mã đặt hàng.	023016
MODEL	CHK-E1SW

- Trọng lượng: 7g
- Dùng cho: dòng E1(ES1/EM1/EL1/EX1/EL2L/EX2L). Dòng E (ES/EM/EL/EX)
- Một bộ gồm: Công tắc giới hạn SW, tấm lắp đặt, bu lông lắp đặt
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí/ Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến /Bo mạch cộng tín hiệu AND

Bo mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp thép chữ L)

Tay kẹp thép có khả năng chống mài mòn cao hơn.

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 12$).



CHK-EL1L-12

Xi lanh kẹp EL (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	023160
MODEL	CHK-EL2L-12-C

- Trọng lượng: 196g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EL (không gắn cảm biến)

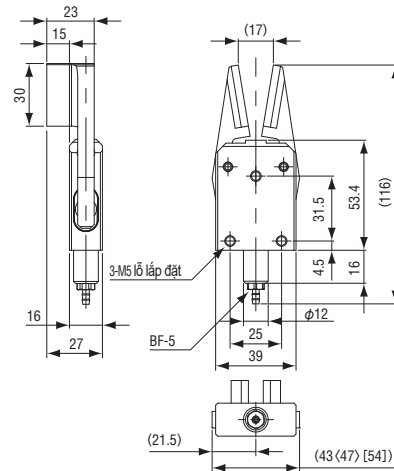
Mã đặt hàng.	022996
MODEL	CHK-EL1L-12

- Trọng lượng: 170g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Không thể lắp thêm cảm biến.

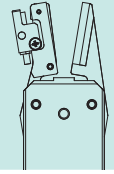
Xi lanh kẹp EL (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023161
MODEL	CHK-EL2L-12-C1

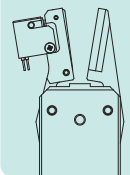
- Trọng lượng: 186g ● Lực kẹp: 45N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Vị trí lắp cảm biến đã thay đổi
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm



Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



* Hình cơ bản: CHK-EL1L-12

* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EL1L-12-C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EL1L-12-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 20$).



CHK-EX1L-20

Xi lanh kẹp EX (gắn cảm biến)

Mã đặt hàng.	023158
MODEL	CHK-EX2L-20-C

- Trọng lượng: 335g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EX (không gắn cảm biến)

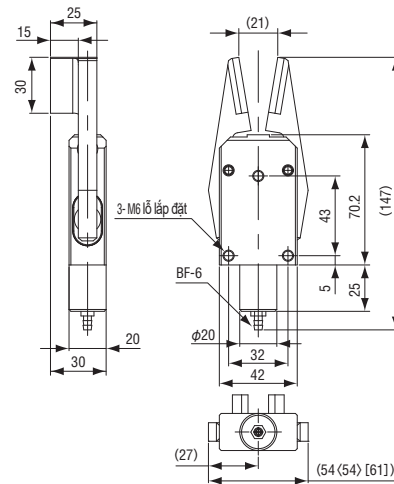
Mã đặt hàng.	022997
MODEL	CHK-EX1L-20

- Trọng lượng: 305g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến không thể được lắp thêm.

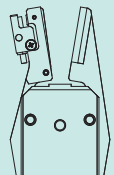
Xi lanh kẹp EX (gắn công tắc giới hạn SW)

Mã đặt hàng.	023159
MODEL	CHK-EX2L-20-C1

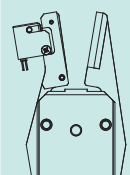
- Trọng lượng: 325g ● Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Vị trí lắp cảm biến đã thay đổi
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm



Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



* Hình cơ bản: CHK-EX1L-20

* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EX1L-20C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EX1L-20-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.



Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp có thể tháo rời)

Kiểu tay kẹp mới được bổ sung vào dòng sản phẩm.

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 12$).



CHK-EMBF-12

Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023286
MODEL	CHK-EMBF-12-C

- Trọng lượng: 85g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)

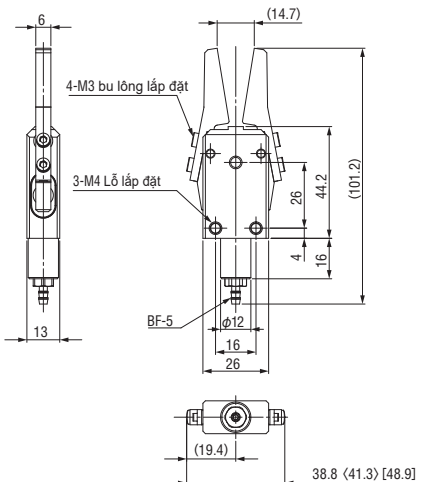
Mã đặt hàng.	023284
MODEL	CHK-EMBF-12

- Trọng lượng: 70g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Không thể lắp thêm cảm biến.

Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023288
MODEL	CHK-EMBF-12-C1

- Trọng lượng: 77g
- Lực kẹp: 28N
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm

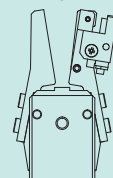


* Hình cơ bản: CHK-EMBF-12

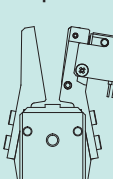
* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EMBF-12-C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EMBF-12-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Lel's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm - Dập tấm - Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác

Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023285
MODEL	CHK-EMF-12

- Trọng lượng: 12g
- Không thể lắp thêm cảm biến.



Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn cảm biến có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023287
MODEL	CHK-EMF-12-C

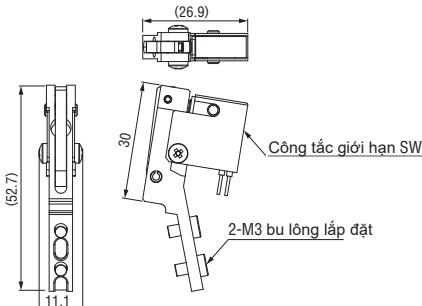
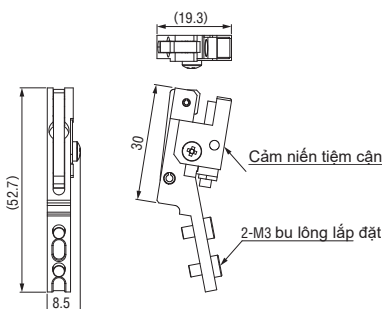
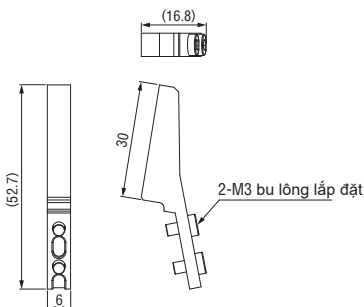
- Trọng lượng: 85g
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm
- Cùm cảm biến → Xem (2-35)
- (Cảm biến: CHK-E1SME)



Xi lanh kẹp EM (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023289
MODEL	CHK-EMF-12-C1

- Trọng lượng: 20g
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm
- Cùm cảm biến → Xem (2-35)
- (Cảm biến: CHK-E1SW)



Xi lanh kẹp dòng E1 (Tay kẹp có thể tháo rời)

- Gắn với lỗ ren hoặc linh kiện khớp nối Eins (Dòng Jungle Gym $\varnothing 20$).



CHK-EXBF-20

Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp gắn cảm biến có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023292
MODEL	CHK-EXBF-20-C

- Trọng lượng: 287g
- Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm

Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp có thể tháo rời)

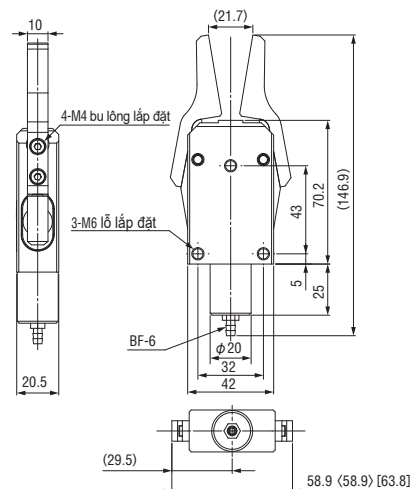
Mã đặt hàng.	023290
MODEL	CHK-EXBF-20

- Trọng lượng: 272g
- Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Không thể lắp thêm cảm biến .

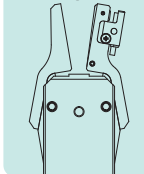
Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023294
MODEL	CHK-EXBF-20-C1

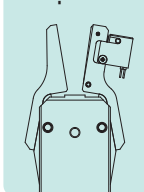
- Trọng lượng: 278g
- Lực kẹp: 80N
- Đã gồm đầu nối khí BF-6
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 300mm



Cảm biến tiệm cận



Công tắc giới hạn SW



* Hình cơ bản: CHK-EXBF-20

* Kích thước trong < > : Là cho CHK-EXBF-20-C. Kích thước này bao gồm cảm biến tiệm cận.

* Kích thước trong [] : Là cho CHK-EXBF-20-C1. Kích thước này bao gồm công tắc giới hạn SW.

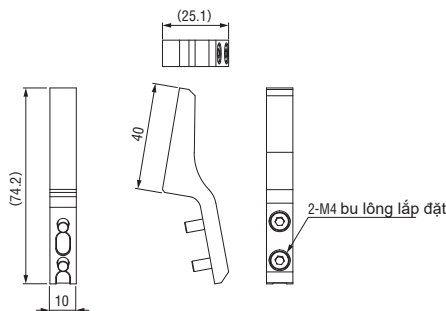
- Cụm tay kẹp có thể tháo rời.



Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023291
MODEL	CHK-EXF-20

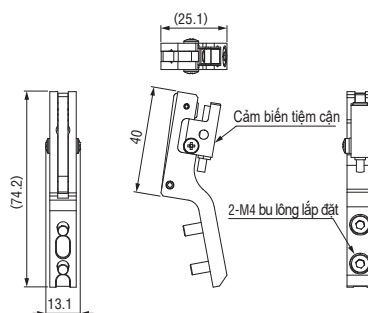
- Trọng lượng: 40g
- Không thể lắp thêm cảm biến ..



Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp gắn cảm biến có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023293
MODEL	CHK-EXF-20-C

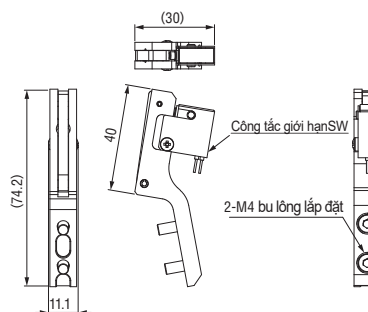
- Trọng lượng: 54g
- Cảm biến: DC 3 dây.
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm
- Cụm cảm biến ➔ Xem (2-35)
- (Cảm biến: CHK-E1LXE)



Xi lanh kẹp EX (Tay kẹp gắn công tắc giới hạn SW có thể tháo rời)

Mã đặt hàng.	023295
MODEL	CHK-EXF-20-C1

- Trọng lượng: 40g
- Cảm biến: DC 2 dây.
- Dòng điện: 1mA 5VAC tới 100mA 30VDC
- Chưa bấm đầu cốt dây.
- Chiều dài dây: 1,000mm
- Cụm cảm biến ➔ Xem (2-35)
- (Cảm biến: CHK-E1SW)

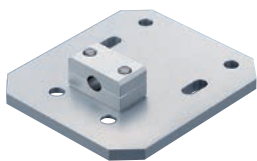




Cụm gá xi lanh kẹp / Tầm gắp xi lanh kẹp

Cụm gá xi lanh kẹp có thể lắp trực tiếp vào robot.

► Module gắp xi lanh kẹp.



Cụm gá xi lanh kẹp (không xi lanh)

Mã đặt hàng.	171227
MODEL	RM-08

- Xi lanh kẹp được bán riêng.
- Tấm đỡ gắp xi lanh kẹp: Khớp trượt W ϕ 8
- Trọng lượng: 111g

Xi lanh áp dụng

Loại CHK-ES/ES1



Cụm gá xi lanh kẹp (không xi lanh)

Mã đặt hàng.	171228
MODEL	RM-12

- Xi lanh kẹp được bán riêng.
- Tấm đỡ gắp xi lanh kẹp: Khớp trượt W ϕ 12
- Trọng lượng: 116g

Xi lanh áp dụng

Loại CHK-EM/EM1/EL/EL1/EL2L/EMBF



Cụm gá xi lanh kẹp (không xi lanh)

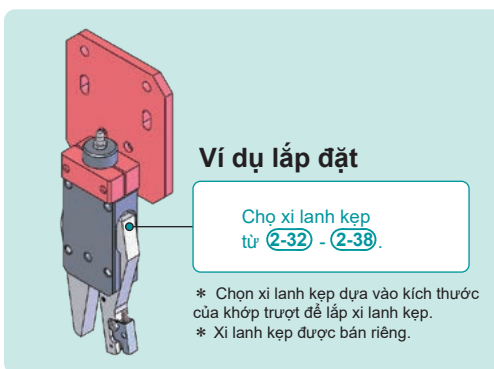
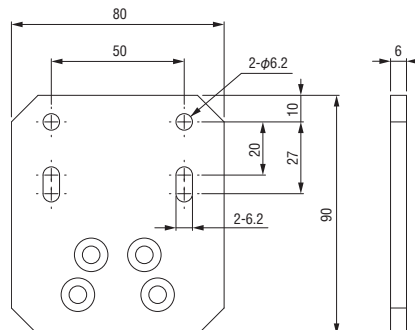
Mã đặt hàng.	171229
MODEL	RM-20

- Xi lanh kẹp được bán riêng.
- Tấm đỡ gắp xi lanh kẹp: Khớp trượt W ϕ 20
- Trọng lượng: 131g

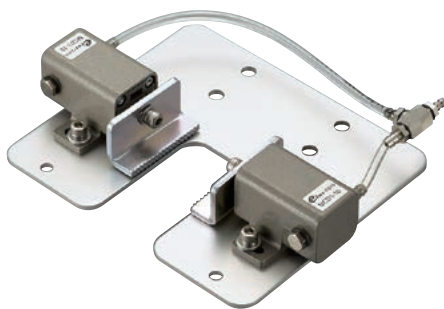
Xi lanh áp dụng

Loại CHK-EX/EX1/EX2L/EXBF

Tấm chung 3 điểm



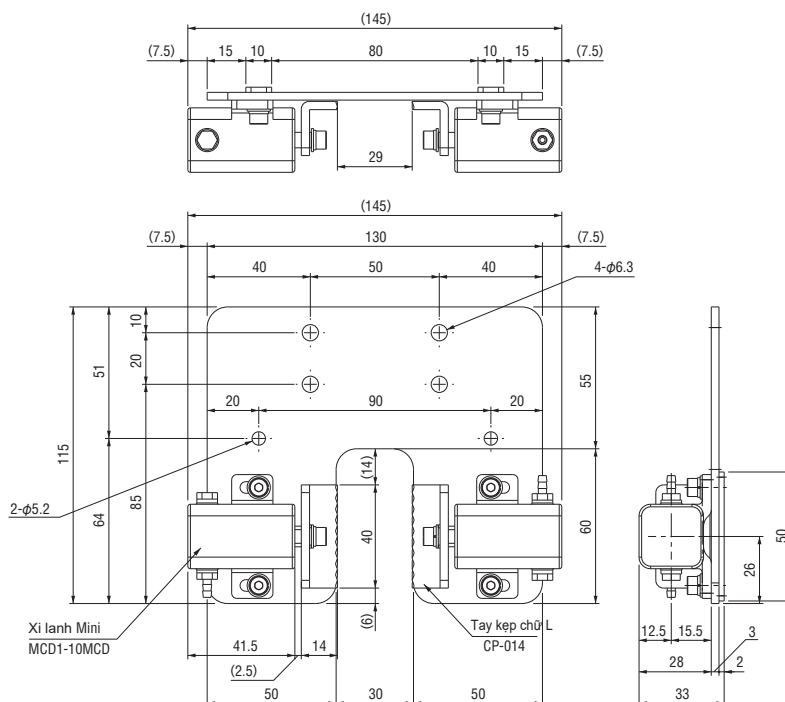
► Bàn kẹp cưỡng Runner sử dụng xi lanh Mini .



Bàn kẹp cưỡng Runner

Mã đặt hàng.	022892
MODEL	CHK-MCD01

- Trọng lượng: 396g
- Đã gồm đầu nối khí BF-5



Thay nhanh bàn gắp

Thay nhanh bàn gắp thủ công

Thay nhanh bàn gắp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gắp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gắp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gắp dạng trượt

Linh kiện khí nén Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Bộ đệm xi lanh kẹp / Bàn gấp cuống Tunnel Gate

Phù hợp để kẹp cuống Runner và Tunner Gate

► Chốt đẩy ra của cuống Tunner Gate được giảm chấn bởi bộ đệm.

NEW

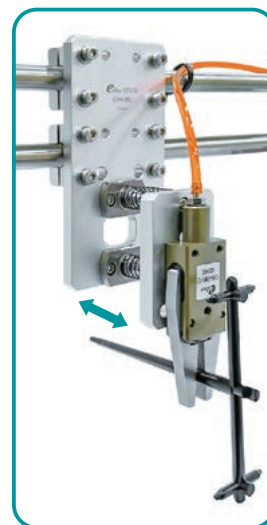
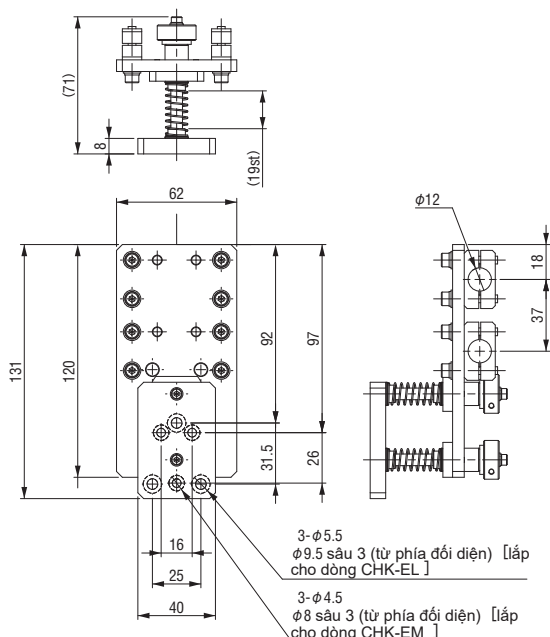


Bộ đệm cho xi lanh kẹp

Mã đặt hàng. **023439**

MODEL **CHK-BU**

- Trọng lượng: 294.3g
- Xi lanh kẹp được bán riêng. Cho loại CHK-EM hoặc EL.
- Hành trình đệm: 19st (MAX)
- Dùng cho Jungle Gym $\phi 12$
- Khi sử dụng loại xi lanh kẹp EL, hãy thay tấm lắp đặt.



► Cuống Tunnel gate được kẹp chặt bởi phần tay kẹp răng cưa.

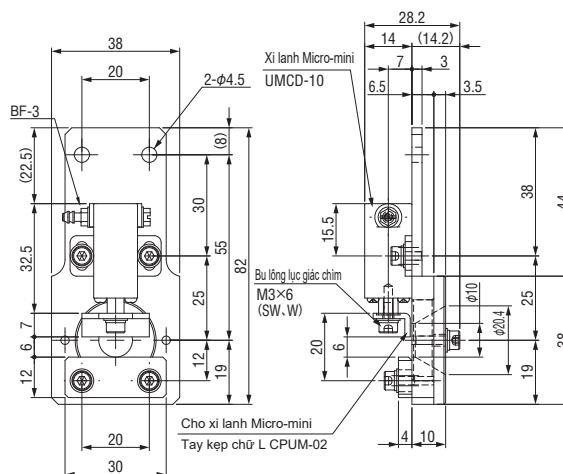


Bàn gấp cuống Tunnel Gate

Mã đặt hàng. **090140**

MODEL **J25411-100**

- Trọng lượng: 76g
- Sử dụng cho xi lanh Micro-mini

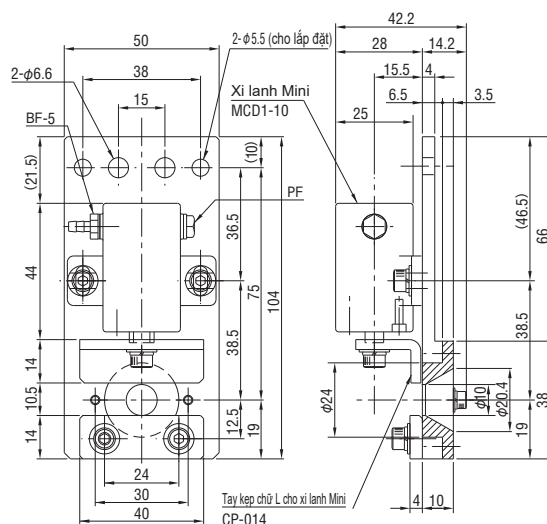


Bàn gấp cuống Tunnel Gate

Mã đặt hàng. **090141**

MODEL **J25411-000**

- Trọng lượng: 185g
- Sử dụng cho xi lanh Micro-mini





Xi lanh gấp dạng ống / Xi lanh gấp dạng ống • Kẹp

Xi lanh có cấu tạo đặc biệt dạng bàn lề gấp 90 độ. Có thể kết nối với lungle Jym.

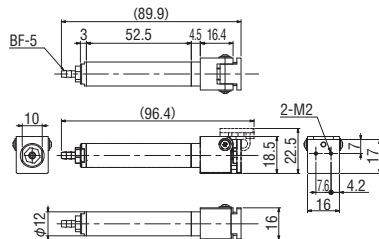
► Thông số kỹ thuật liên kết cường độ cao



Xi lanh gấp dạng ống E-φ12 • 90 độ

Mã đặt hàng.	090204
MODEL	J25410-40A

- Trọng lượng: 29g
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Momen xoắn: 0.03Nm
- Cấu tạo : Loại tác động đơn



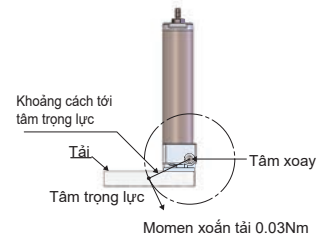
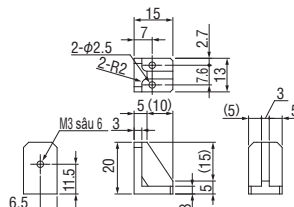
► Tùy chọn



Tấm phẳng 90 độ A

Mã đặt hàng.	131218
MODEL	N01871-101

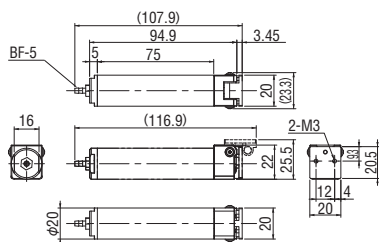
- Trọng lượng: 4.4g



Xi lanh gấp dạng ống D-φ20 • 90 độ

Mã đặt hàng.	090264
MODEL	J25410-30B

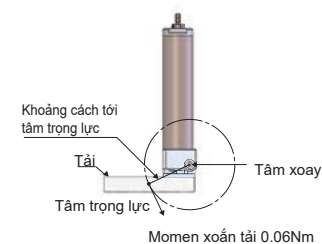
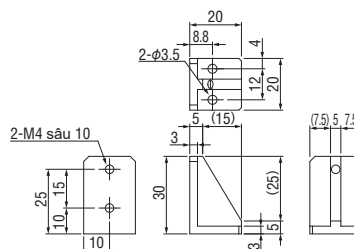
- Trọng lượng: 78g
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Momen xoắn: 0.06Nm
- Cấu tạo : Loại tác động đơn



Tấm phẳng 90 độ B

Mã đặt hàng.	131479
MODEL	N01871-102

- Trọng lượng: 10.4g



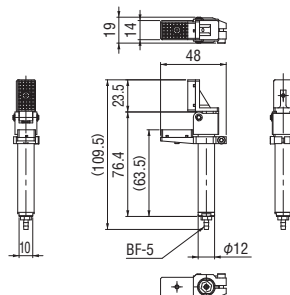
► Xi lanh gấp dạng ống và giá đỡ cho phép kẹp chặt sản phẩm bằng tác động gấp bàn lề.



Xi lanh gấp dạng ống • kẹp φ12

Mã đặt hàng.	090262
MODEL	J25410G-40

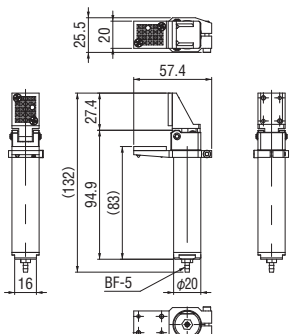
- Cấu tạo : L loại tác động đơn
- Trọng lượng: 52g
- Lực kẹp: 0.03Nm
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Vị trí giá đỡ có thể điều chỉnh được



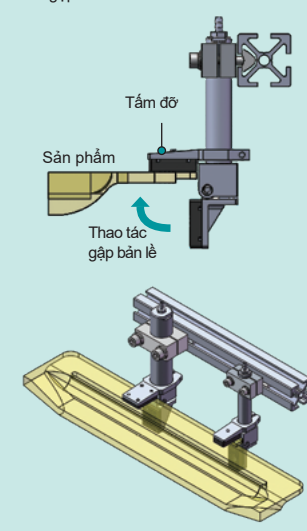
Xi lanh gấp dạng ống • kẹp φ20

Mã đặt hàng.	090263
MODEL	J25410G-30

- Cấu tạo : L loại tác động đơn
- Trọng lượng: 102g
- Lực kẹp: 0.06Nm
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Vị trí giá đỡ có thể điều chỉnh được



Sản phẩm được giữ bởi tấm đỡ và thao tác gấp bàn lề.



Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ống hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Dập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh gấp

Cấu tạo xi lanh dạng bản lề đặc biệt có thể gấp 90 độ.

Xi lanh gấp



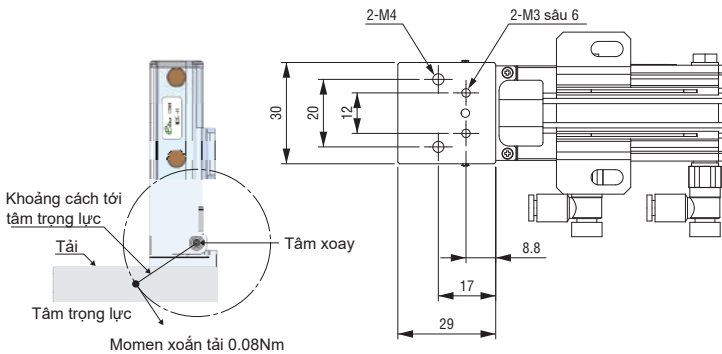
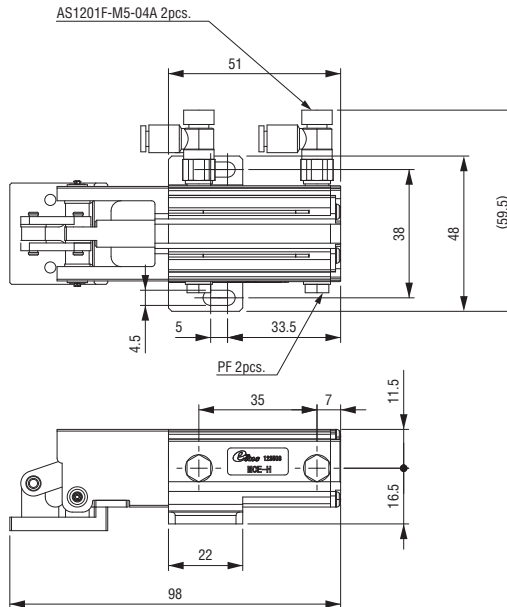
Bạn có thể xem video sản phẩm bằng cách quét mã QR trên điện thoại thông minh.



Loại tác động kép

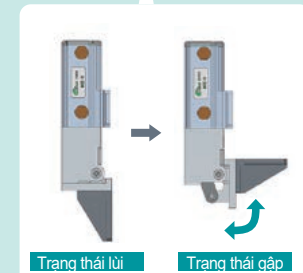
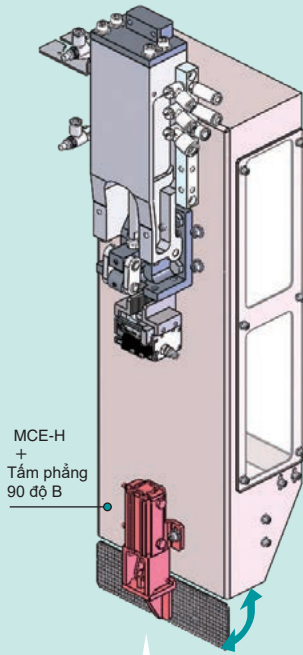
Mã đặt hàng.	123711
MODEL	MCE-HA

- Trọng lượng 125g
- Gắn điều chỉnh dòng khí (AS1201F-M5-04A)
- Momen xoắn: 0.08Nm
- Có thể gắn cảm biến



Ví dụ sử dụng

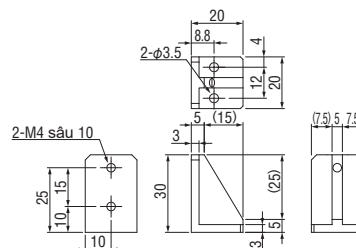
[Sử dụng để đóng/ mở tấm đáy của bàn gấp BOX Chuck.]



Tấm phẳng 90 độ B

Mã đặt hàng.	131479
MODEL	N01871-102

- Trọng lượng: 10.4g



Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030282
MODEL	D-A93

- Trọng lượng: 6g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: 5mA-40mA
- Đầu dây: 0.5M OUT (+) nâu OUT (-) xanh dương
- Có đèn báo
- Không bấm chốt đầu dây.
- Dây điện → Xem **6-20**
- Chiều dài: 0.5m



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030425
MODEL	D-M9N

- Trọng lượng: 8g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40mA
- Đầu dây: 0.5M OUT (+) nâu OUT (-) xanh dương
- Có đèn báo
- Không bấm chốt đầu dây.
- Dây điện → Xem **6-20**
- Chiều dài: 0.5m

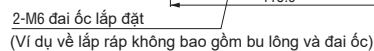




- ▶ Xi lanh gập bản lề tác động kép bao gồm xi lanh Mini Container .
- ▶ Giải pháp tốt nhất để gấp những sản phẩm lớn như cabin xe ô tô hoặc bảng điều khiển...



- Trọng lượng: 913g
- Đầu nối khí được bán riêng. ➔ Xem **6-5,6,7**



Xi lạnh gập • Chân hút

Technical drawing of a mechanical part (Figure 1.10). The drawing shows a side view and a cross-section A-A. The side view includes dimensions: total length 34, a 10mm section, a 15mm section, a 2mm section, and a 11mm section. The cross-section A-A shows a hexagonal shape with a 12mm width and a 7mm radius (R7). The part has a PT1/8 thread and an M5x0.8 screw. The cross-section is labeled "Mặt cắt ngang A-A" and "Rãnh".

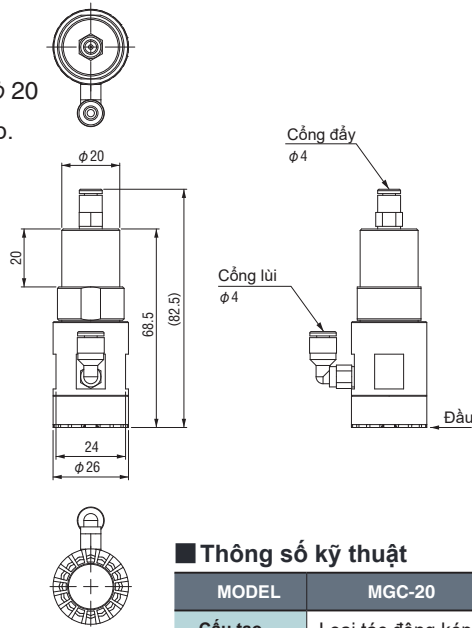
Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh từ tính

Đầu kẹp đặc biệt có nam châm neodymium tích hợp

- ▶ Lực giữ mạnh mẽ với nam châm.
- ▶ Trọng lượng nhẹ với thiết kế nhỏ gọn
- ▶ Có thể kết nối với dòng Jungle Gym $\phi 20$
- ▶ Lý tưởng để vận chuyển các phôi thép.



Xi lanh từ tính

Mã đặt hàng.	123218
MODEL	MGC-20
Loại xi lanh tác động kép	Trọng lượng: 95g
Đã gồm đầu nối khí KQ2L04-M5N	

Cao su đầu kẹp từ tính



Mã đặt hàng.	123571
MODEL	MGC-C
Trọng lượng: 3g	
Vật liệu: cao su urethane	

Thông số kỹ thuật

MODEL	MGC-20
Cấu tạo	Loại tác động kép
Áp suất khí	0.39 ~ 0.49Mpa
Lực giữ	25N
Lực từ dư*	0.01N Max.

* Chỉ ra lực từ còn lại ở đầu khi lòi lại.

Xi lanh từ tính

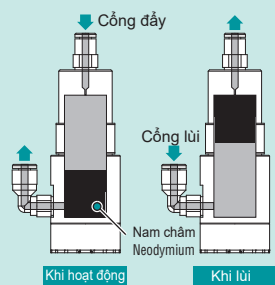


Bạn có thể xem video sản phẩm bằng cách quét mã QR trên điện thoại thông minh.



Ví dụ sử dụng cho bàn gấp vận chuyển tấm thép

Hình ảnh hoạt động



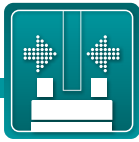
- ▶ Nam châm vĩnh cửu có lực giữ mạnh ngay cả trên các tấm sắt không bằng phẳng hoặc có lỗ! Ngoài ra còn có loại có cảm biến phát hiện vị trí nam châm.

Lực giữ	100N	180N	290N
Xi lanh từ tính			
Bản vẽ			
Không cảm biến	Mã đặt hàng.	185352	185353
	MODEL	SSGM 40G 1/4-IG	SSGM 50G 1/4-IG
	Trọng lượng	240g	440g
Cảm biến NPN	Mã đặt hàng.	185358	185359
	MODEL	SSGM-S-40-G1/4-IG-NPN	SSGM-S-50-G1/4-IG-NPN
	Trọng lượng	260g	460g
Cảm biến PNP	Mã đặt hàng.	185355	185356
	MODEL	SSGM-S-40-G1/4-IG-PNP	SSGM-S-50-G1/4-IG-PNP
	Trọng lượng	260g	460g

● Vật liệu vòng chống trượt: Polyurethane ● Đầu nối khí được bán riêng. ➔ Xem 6-5,6,7 PU



2-45



Xi lanh kẹp song song (Tác động đơn / kép)

Thiết kế nhỏ gọn với chiều cao tổng thể thấp và chiếm ít diện tích.



Xi lanh kẹp song song 5st (đơn)

Mã đặt hàng.	072172
MODEL	HC-5S

- Hành trình: 5mm
- Đã gồm đầu nối khí BF-5-M3
- Có thể gắn cảm biến xác nhận Tiến/ Lùi (không thể xác nhận điểm giữa).

Xi lanh kẹp song song 10st (đơn)

Mã đặt hàng.	072171
MODEL	HC-10S

- Hành trình: 10mm
- Đã gồm đầu nối khí BF-5
- Có thể gắn cảm biến xác nhận Tiến/ Lùi (không thể xác nhận điểm giữa).

Xi lanh kẹp song song 10st (đôi)

Mã đặt hàng.	072170
MODEL	HC-10

- Hành trình: 10mm
- Đã gồm đầu nối khí BF-5*2
- Có thể gắn cảm biến xác nhận Tiến/ Lùi (không thể xác nhận điểm giữa).

Xi lanh kẹp song song 20st (đơn)

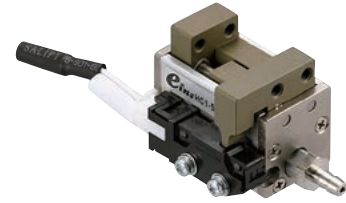
Mã đặt hàng.	073319
MODEL	HC-20S

- Hành trình: 20mm
- Đã gồm đầu nối khí BF-6

Xi lanh kẹp song song 20st (đôi)

Mã đặt hàng.	073318
MODEL	HC-20

- Hành trình: 20mm
- Đã gồm đầu nối khí BF-6



* Điện áp: 100mA 30VDC

Xi lanh kẹp song song • đơn • 5st (gắn công tắc giới hạn)

Mã đặt hàng.	072702
MODEL	HC1-5S-C1

- Hành trình: 5mm
- Đã bao gồm đầu nối khí BF-5 -M3
- Chiều dài dây: 500mm

Xi lanh kẹp song song • đơn • 10st (gắn công tắc giới hạn)

Mã đặt hàng.	072703
MODEL	HC1-10S-C1

- Hành trình: 10mm
- Đã bao gồm đầu nối khí BF-5
- Chiều dài dây: 500mm

Xi lanh kẹp song song • đôi • 10st (gắn công tắc giới hạn)

Mã đặt hàng.	072705
MODEL	HC1-10-C1

- Hành trình: 10mm
- Đã bao gồm đầu nối khí BF-5 *2
- Chiều dài dây: 500mm

Xi lanh kẹp song song • đơn • 20st (gắn công tắc giới hạn)

Mã đặt hàng.	072704
MODEL	HC1-20S-C1

- Hành trình: 20mm
- Đã bao gồm đầu nối khí BF-6
- Chiều dài dây: 500mm

Xi lanh kẹp song song • đôi • 20st (gắn công tắc giới hạn)

Mã đặt hàng.	072706
MODEL	HC1-20-C1

- Hành trình: 20mm
- Đã bao gồm đầu nối khí BF-6 *2
- Chiều dài dây: 500mm

Thông số kỹ thuật dòng HC/HC1

MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng (MPa)	Nhiệt độ môi trường (°C)	Hành trình (mm)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực kẹp <0.4Mpa>		
						Đóng (N)	Mở (N)	
HC-5S	Tác động đơn	0.3 ~ 0.6	5 ~ 60	5	φ 7	6	—	
HC-10S				10	φ 10	14	—	
HC-10						Tác động kép	15	15
HC-20S						Tác động đơn	17	—
HC-20	Tác động kép	28				28		
HC1-5S-C1	Tác động đơn	0.4 ~ 0.6		5	φ 7	5	—	
HC1-10S-C1				10	φ 10	14	—	
HC1-10-C1						Tác động kép	15	15
HC1-20S-C1			Tác động đơn			17	—	
HC1-20-C1			Tác động kép	28	28			



Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030282
MODEL	D-A93

- Trọng lượng: 6g
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: 5mA-40mA
- Dây dẫn: 0.5M OUT (+) nâu OUT (-) xanh dương
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài: 0.5m



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030425
MODEL	D-M9N

- Trọng lượng: 8g
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40mA
- Dây dẫn: 0.5M +V (nâu), Tái (đen), OV(xanh dương)
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài: 0.5m



Cụm công tắc giới hạn

Mã đặt hàng.	072708
MODEL	HC1-SW1

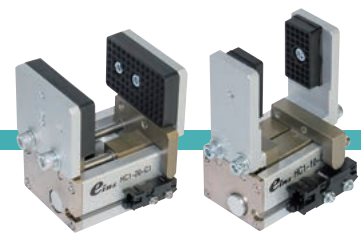
- Trọng lượng: 10g
- Cho HC1-5S/10(S)
- Đã bao gồm bu lông và đai ốc lắp đặt
- Dòng điện: 100mA 30VDC
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 500mm



Cụm công tắc giới hạn

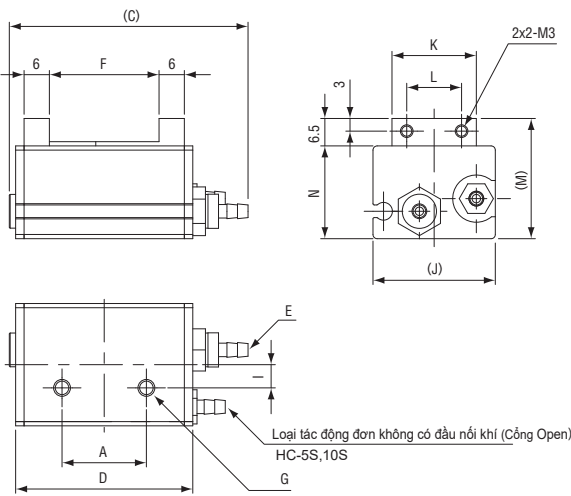
Mã đặt hàng.	072709
MODEL	HC1-SW2

- Trọng lượng: 10g
- Cho HC1-20(S)
- Đã bao gồm bu lông và đai ốc lắp đặt
- Dòng điện: 100mA 30VDC
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài dây: 500mm



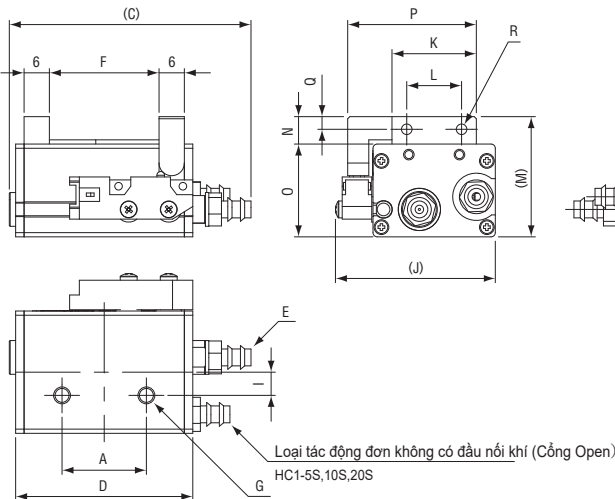
Ví dụ kết hợp

Kích thước bên ngoài dòng HC



Loại tác động đơn không có đầu nối khí (Cổng Open)
HC-5S, 10S

Kích thước bên ngoài dòng HC1



Loại tác động đơn không có đầu nối khí (Cổng Open)
HC1-5S, 10S, 20S

Kích thước

(mm)

MODEL	HC-5S	HC-10S	HC-10	HC-20S	HC-20
A	17	20		32	
B	10	20		32	
C	45	56.6		75	
D	32	42		60	
E	BF-5-M3	BF-5		BF-6	
F	max16/min11	max26/min16		max40/min20	
G	2-M3 sâu 4	2-M4 sâu 5		2-M5 sâu 10	
H	5	5.5		8	
I	6	5.5		6	
J	18	29		48	
K	13	20		32	
L	8	13		20	
M	25.5	28.5		44	
N	19	22		31.5	

Kích thước

(mm)

MODEL	HC1-5S-C1	HC1-10(S)-C1	HC1-20(S)-C1
A	17	20	32
B	10	20	32
C	45	57	73
D	32	42	60
E	BF-5-M3	BF-5	BF-6
F	max16/min11	max26/min16	max40/min20
G	2-M3 sâu 4	2-M4 sâu 5	2-M5 sâu 10
H	5	5.5	8
I	6	5.5	6
J	28	39	58
K	13	20	32
L	8	13	20
M	25.5	28.5	44
N	6.5	6.5	12.5
O	19	22	31.5
P	21.5	30.5	46
Q	3		5
R	2x2-M3		2x2-M5

Tấm kẹp • cho xi lanh kẹp song song

Mã đặt hàng. **023215**

MODEL **CP-HC10N**

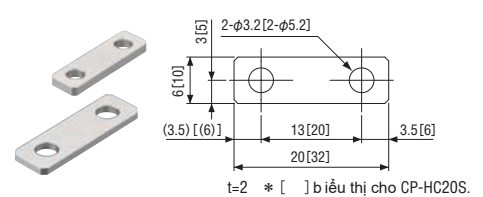
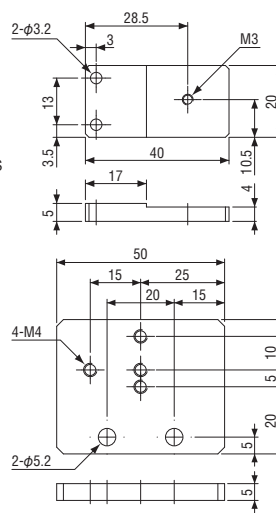
- Trọng lượng: 9g
- Cho HC, HC1-10, 10S
- Lắp đặt CPUM-01
- (2-10) vào mặt trước của sản phẩm.

Tấm kẹp • cho xi lanh kẹp song song

Mã đặt hàng. **023216**

MODEL **CP-HC20N**

- Trọng lượng: 26g
- Cho HC1-20, 20S
- Lắp đặt CPL-060, 061
- (2-10) vào mặt trước của sản phẩm.



Tấm đệm • cho xi lanh kẹp song song

Mã đặt hàng. **023217**

MODEL **CP-HC10S**

- Trọng lượng: 1g
- Cho HC, HC1-10, 10S

Mã đặt hàng. **023218**

MODEL **CP-HC20S**

- Trọng lượng: 2g
- Cho HC1-20, 20S

Thay nhanh bản gấp

Thay nhanh bản gấp thủ công

Thay nhanh bản gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bản gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ông hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bản gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Dòng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp

Cụm chia khí

Theo ngành nghề

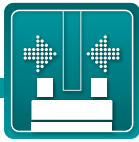
Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm / Dập tấm / Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

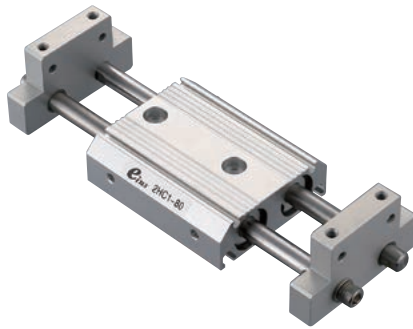
Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh kẹp song song (Tác động kép)

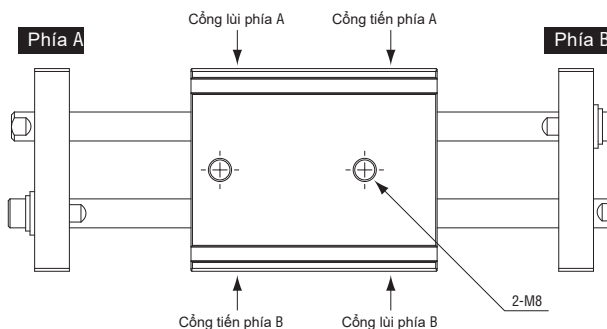
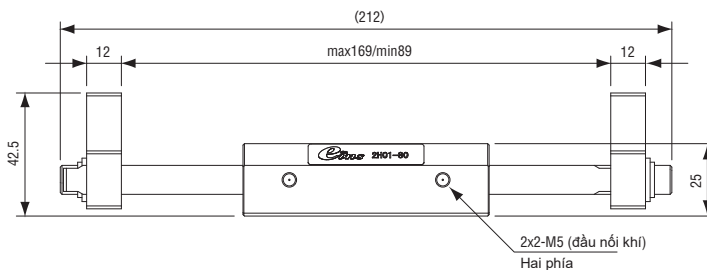
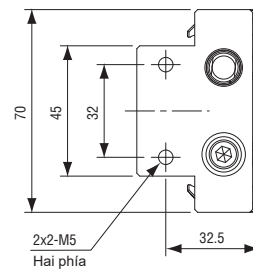
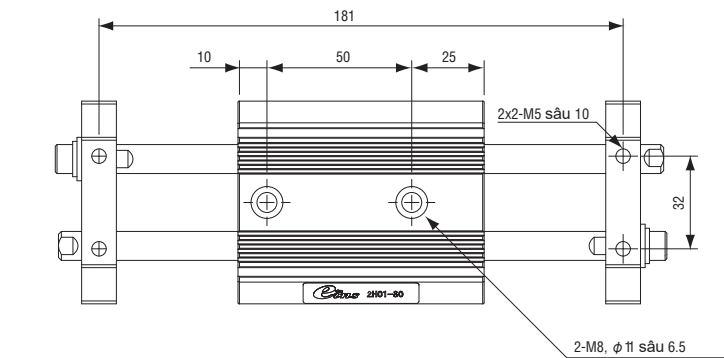
Có thể mở/đóng từng tay kẹp ở cả hai bên nhờ vào hai xi-lanh tích hợp sẵn.



Xi lanh kẹp song song 40st (kép) * 2

Mã đặt hàng.	282205
MODEL	2HC1-80

- Hành trình: 40mm×2
- Trọng lượng: 650g
- Có thể lắp đặt cảm biến giới hạn tiến/ lùi cho xi lanh.
- Đầu nối khí bán riêng. → Xem [6-5,6,7](#)



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030282
MODEL	D-A93

- Trọng lượng: 8g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: 5mA-40mA
- Dây dẫn: 0.5M OUT (+) nâu OUT (-) xanh dương
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Đầu dây → Xem [6-20](#)
- Chiều dài: 0.5m



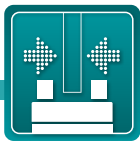
Cảm biến (có tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030425
MODEL	D-M9N

- Trọng lượng: 8g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40mA
- Dây dẫn: 0.5M+V (nâu), Tải (đen), OV(xanh dương)
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Đầu dây → Xem [6-20](#)
- Chiều dài: 0.5m

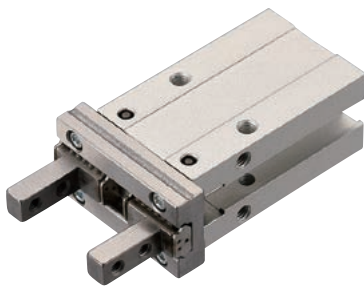
Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	MODEL	Cấu tạo	Áp suất khí sử dụng (Mpa)	Nhiệt độ môi trường (°C)	Hành trình (mm)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực kẹp <0.4Mpa>	
							Đóng(N)	Mở(N)
Xi lanh kẹp song song	2HC1-80	Tác động kép	0.4 ~ 0.6	5 ~ 60	40 × 2	φ20 × 2	100	100



Xi lanh kẹp song song (Tác động đơn)

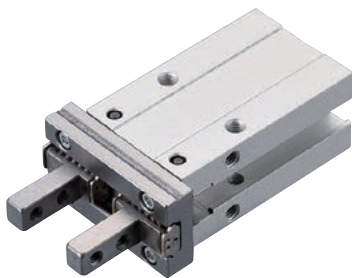
Độ chính xác cao với thanh dẫn hướng tuyến tính!



Loại tiêu chuẩn (đơn) Xi lanh kẹp song song

Mã đặt hàng.	123401
MODEL	MHZ2-10S

- Hành trình: 4mm
- Trọng lượng: 55g
- Có thể gắn thêm cảm biến*
- Đầu nối khí bán riêng ➔ Xem [6-5,6,7](#)



Loại hợp (đơn) Xi lanh kẹp song song

Mã đặt hàng.	122451
MODEL	MHZ2-10SN

- Hành trình: 4mm
- Trọng lượng: 55g
- Có thể gắn thêm cảm biến*
- Đầu nối khí bán riêng ➔ Xem [6-5,6,7](#)



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	030425
MODEL	D-M9N

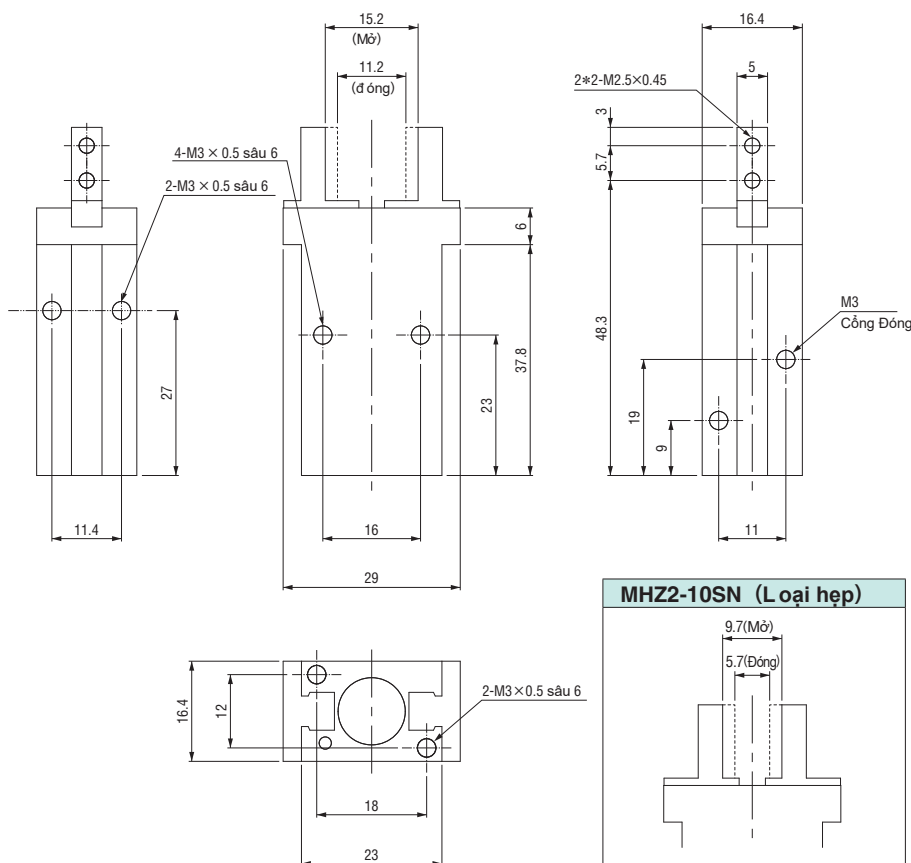
- Trọng lượng: 8g
- Tải áp dụng: rơ le, PLC
- Điện áp tải: 24VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 40A
- Dây điện: 0.5M + V (nâu), T (đen), 0V (xanh dương)
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Cần thiết lắp gá cảm biến (BMG2-012) khi lắp cảm biến.
- Đầu dây ➔ Xem [6-20](#)
- Chiều dài: 0.5m



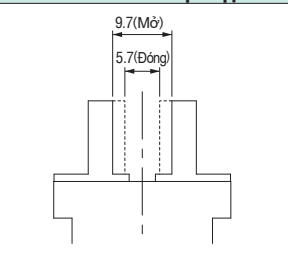
Gá cảm biến

Mã đặt hàng.	010634
MODEL	BMG2-012

- Trọng lượng: 2g



MHZ2-10SN (Loại hợp)



Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	MODEL	Áp suất khí sử dụng (Mpa)	Nhiệt độ môi trường (°C)	Hành trình (mm)	Đường kính xi lanh (mm)	Lực kẹp <0.5MPa> (N)	Độ chính xác chuyển động (mm)
Xi lanh kẹp song song	MHZ2-10S MHZ2-10SN	0.35 ~ 0.7	-10 ~ 60	4	φ 10	7.1	± 0.01

* Cần lắp gá cảm biến kim loại (BMG2-012) khi lắp cảm biến (D-M9N). * Cảm biến (D-A93) không thể sử dụng.

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ - Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén/ Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PC/O

Dòng linh kiện nhẹ

Khung/ Giác hút / Xi lanh nhựa/ Tấm kẹp / Cùm chia khí

Theo ngành nghề

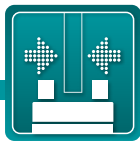
Vận chuyển - Xếp Pallet / Kim loại tấm - Dập tấm - Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

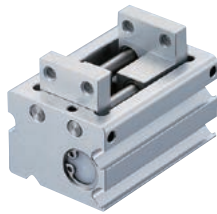
Thông tin

Thông tin sản phẩm khác



Xi lanh kẹp song song (Tác động kép)

Bạc dẫn hướng được tích hợp.



Loại tác động kép Xi lanh kẹp song song • 15st

Mã đặt hàng.	071996
MODEL	HLA-12AS

- Hành trình: 15mm
- Có thể gắn cảm biến (E-16-M1)
- Đầu nối khí bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)

Loại tác động kép Xi lanh kẹp song song • 20st

Mã đặt hàng.	070986
MODEL	HLA-15AS

- Hành trình: 20mm
- Có thể gắn cảm biến (E-16-M1)
- Đầu nối khí bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)

Loại tác động kép Xi lanh kẹp song song • 25st

Mã đặt hàng.	071997
MODEL	HLA-20AS

- Hành trình: 25mm
- Có thể gắn cảm biến (E-16-M1)
- Đầu nối khí bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Loại tác động kép Xi lanh kẹp song song • 15st • có nắp cao su

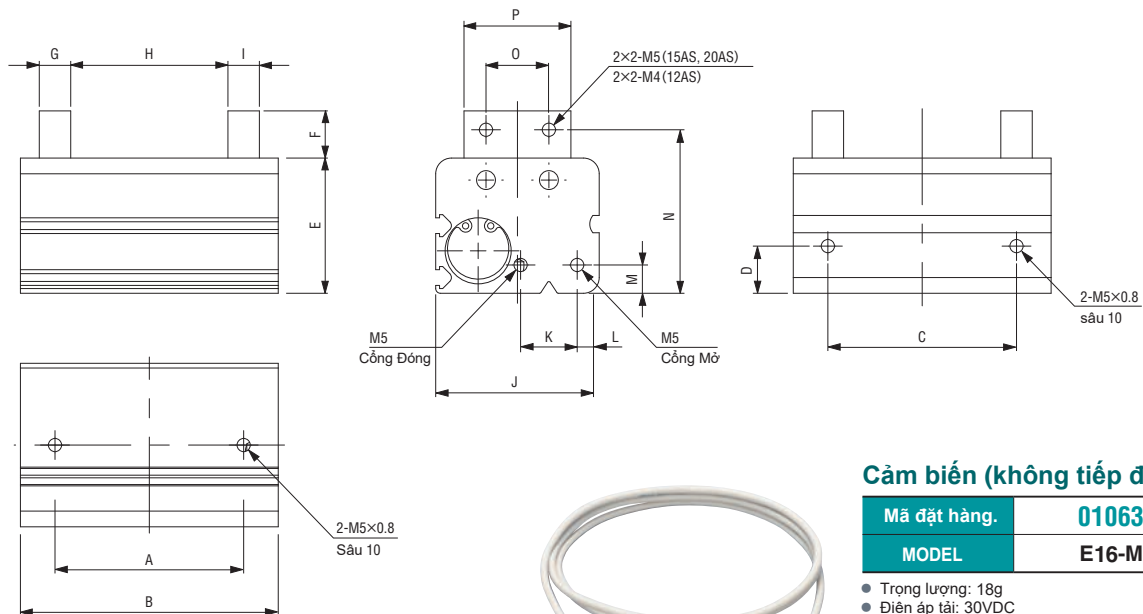
Mã đặt hàng.	071999
MODEL	HLAG-12AS

- Hành trình: 15mm
- Có thể gắn cảm biến (E-16-M1)
- Đầu nối khí bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)

Loại tác động kép Xi lanh kẹp song song • 20st • có nắp cao su

Mã đặt hàng.	072000
MODEL	HLAG-15AS

- Hành trình: 20mm
- Có thể gắn cảm biến (E-16-M1)
- Đầu nối khí bán riêng.
- Xem (6-5,6,7)



Cảm biến (không tiếp điểm)

Mã đặt hàng.	010633
MODEL	E16-M1

- Trọng lượng: 18g
- Điện áp tải: 30VDC
- Dòng điện tải: Nhỏ hơn 50mA
- Dây điện: 1m + (nâu), (đen), - (xanh dương)
- Có đèn báo
- Chưa bấm chốt đầu dây.
- Chiều dài: 1m
- Cho HLA, HLAG

Kích thước

(mm)

MODEL	A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L	M	N	O	P
HLA-12AS	30	54	30	12	29	10	6	max30/min15	6	37	13.5	4	8	35	14	22
HLA-15AS	40	70	40	13.5	34	12	10	max40/min20	10	43	14	5.5	9	41	18	30
HLA-20AS	60	82	60	15	43	15	10	max50/min25	10	52	18	7	9	52	20	34
HLAG-12AS	30	61	—	—	40	10	8	max30/min15	8	46.8	13.5	4	8	46	10	17
HLAG-15AS	40	81.1	—	—	46.5	12	10	max40/min20	10	57	14	5.5	9	53.5	14	24

Tên sản phẩm	MODEL	Áp suất khí sử dụng (MPa)	Nhiệt độ môi trường (°C)	Hành trình (mm)	Đường kính xi lanh (mm)	Dung tích bên trong (khử hồi)	Độ chính xác di chuyển (mm)	Bôi trơn
Xi lanh kẹp song song	HLA, HLAG-12AS	0.3 ~ 0.7	5 ~ 60	15	φ 12	1.69cc/lần	± 0.03	Không dầu hoặc dầu tuabin loại 1 [ISOVG32]
	HLA, HLAG-15AS			20	φ 15	3.53cc/lần		
	HLA-20AS			25	φ 20	7.85cc/lần		



Xi lanh kẹp dạng kim

Các kim tích hợp cho phép giữ các phôi sợi có độ thoáng khí cao.



Xi lanh kẹp dạng kim (đường kính 0.8mm)

Mã đặt hàng.	186255
MODEL	SNG-M-4-0.8

- Trọng lượng: 80g
- Loại tác động đơn
- Kim sẽ được đẩy ra khi hoạt động.
- Đầu nối khí bán riêng.

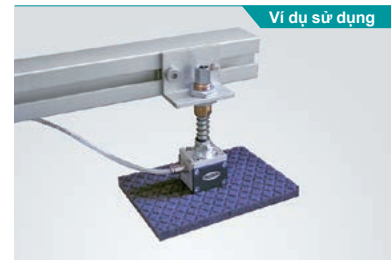
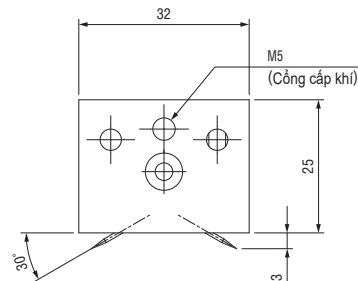
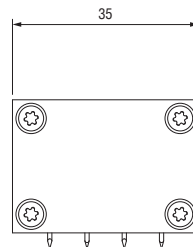
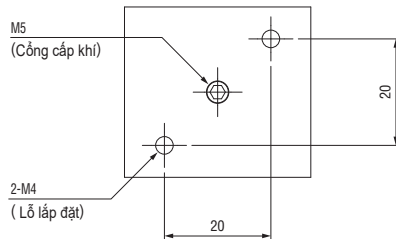
→ Xem (6-5,6,7)



Bộ Piston kim thay thế (4pcs)

Mã đặt hàng.	041925
MODEL	ERS-SET-SNG-M-0.8

- Trọng lượng: 12g
- 4pcs
- Cho SNG-M-4-0.8



Ví dụ sử dụng

Thay nhanh bàn gấp

Thay nhanh bàn gấp thủ công

Thay nhanh bàn gấp thủ công (Loại OM)

Thay dụng cụ

Hệ thống thay bàn gấp tự động

Kẹp

Xi lanh khí Mini

Phụ kiện cho xi lanh khí Mini

Xi lanh khí Container

Phụ kiện cho xi lanh khí Container

Xi lanh kẹp

Vật liệu cao su / Tấm kẹp

Giác hút

Giác hút cao su

Chân lắp giác hút

Pad in Pad

Tấm kẹp chân không

Bộ phun khí / Lọc khí / Van kiểm tra

Gấp sản phẩm siêu nhỏ

Bộ tạo chân không

Cắt

Xi lanh cắt (Nhỏ • Vừa)

Xi lanh cắt (Lớn)

Khung / Module

Jungle Gym

Let's Joint

Ổng hình chữ nhật

Vật liệu Nhôm cơ bản

Bàn gấp dạng trượt

Linh kiện khí nén Cảm biến

Linh kiện khí nén

Cảm biến / Bộ mạch cộng tín hiệu AND

Bộ mạch truyền thông PCIO

Đồng linh kiện nhẹ

Khung / Giác hút / Xi lanh nhựa / Tấm kẹp / Cụm chia khí

Theo ngành nghề

Vận chuyển • Xếp Pallet / Kim loại tấm • Đập tấm • Gia công kim loại

Dụng cụ lắp ráp

Dụng cụ / Jig

Thông tin

Thông tin sản phẩm khác

Xi lanh kẹp dạng kim (đường kính 0.8mm)

Mã đặt hàng.	186256
MODEL	SNG-AP-10-0.8-V-10

- Trọng lượng: 225g
- Loại tác động kép
- Kim sẽ được đẩy ra khi hoạt động.
- Đầu nối khí bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)



Bộ đồ kim thay thế (2pcs)

Mã đặt hàng.	041926
MODEL	ERS-SET-SNG-AP/AE-0.8-10

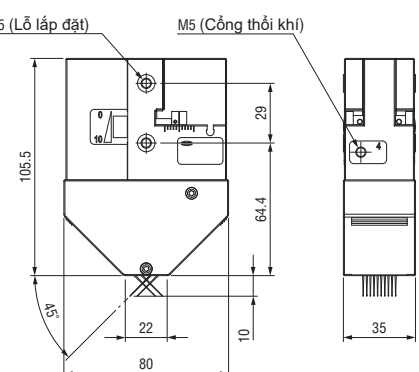
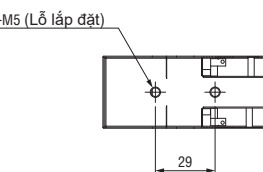
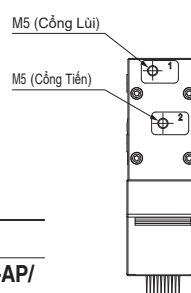
- Trọng lượng: 6g
- Cho SNG-AP-10-0.8-V-10

Xi lanh kẹp dạng kim (đường kính 1.2mm)

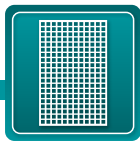
Mã đặt hàng.	186257
MODEL	SNG-AP-10-1.2-V-10

- Trọng lượng: 225g
- Loại tác động kép
- Kim sẽ được đẩy ra khi hoạt động.
- Đầu nối khí bán riêng.

→ Xem (6-5,6,7)

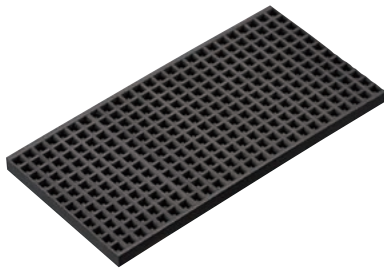


Ví dụ sử dụng



Tấm cao su / EP Sponge / Tấm (Silicone Sponge)

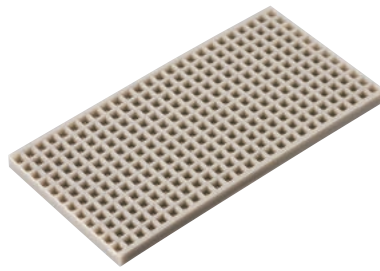
Cắt các tấm phù hợp để tránh làm xước sản phẩm.



Tấm cao su (Nitrile)

Mã đặt hàng.	370078
MODEL	5T * 50 * 100

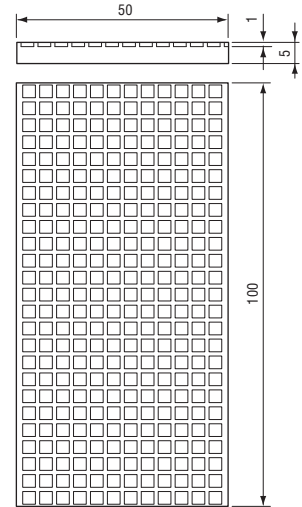
● Trọng lượng: 27.6g ● Vật liệu: Cao su Nitrile



Tấm cao su (Silicone)

Mã đặt hàng.	310536
MODEL	5T * 50 * 100

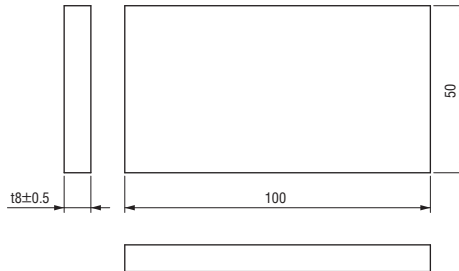
● Trọng lượng: 27.6g ● Vật liệu: Cao su Silicon



(Tấm SD, xốp EP sponge)

Mã đặt hàng.	340923
MODEL	8 * 50 * 100-EPSP

● Trọng lượng: 5g ● Vật liệu: EPDM ● Kích thước hoàn thiện có thể khác so với kích thước bản vẽ vì sử dụng vật liệu xốp.



Lưu ý khi dán (Tấm SD, xốp EP sponge)

- Vui lòng sử dụng trong vòng 1 tháng sau khi mua. Độ bám dính giảm đáng kể sau khi để trong thời gian dài. Nên sử dụng kết hợp keo dán silicon series (371759 Bath Bond).
- Lau sạch bề mặt bằng etanol trước khi dán lên cốc. Không chạm tay vào bề mặt.
- Giữ bề mặt keo dán đủ độ bám dính vào bề mặt trong khoảng 24 giờ.
- Sử dụng keo dán silicon (371759 Bath Bond) nếu độ bám dính thấp.
- Băng keo hai mặt yếu khi lực căng xoắn được thêm vào. Sử dụng băng keo cho lực theo hướng thẳng đứng.



Tấm Silicone Sponge

Mã đặt hàng.	293463
MODEL	3T * 250 * 250

● Trọng lượng: 102g ● Vật liệu: Xốp silicon sponge
● 250*250mm · T3mm



Keo dán (Tấm Sponge)

Mã đặt hàng.	371759
MODEL	Adhesive Q 50G Clear #4888

- NET: 50ml
- Liên kết Silicon
- Sử dụng để dán cao su silicon.



Keo dán Cemedine 20ML

Mã đặt hàng.	371765
MODEL	AX-038 (SUPER X · 20TM)

- NET: 50ml
- Sử dụng để dán tấm cao su.



Keo dán Cemedine 135ML

Mã đặt hàng.	002481
MODEL	AX-250 (SUPER X8008·135ML)

- NET: 135ml
- Nếu bạn cần Băng dính dự liệu an toàn vật liệu (SDS), vui lòng mua nó.
- Sử dụng để dán tấm cao su..

Loại	MODEL	Khả năng chịu nhiệt*	Độ cứng	Màu sắc
Cao su Nitrile	5T * 50 * 100	- 10 ~ + 100	shore A70 ± 10	Đen
Silicone	5T * 50 * 100	- 60 ~ + 250	shore A70 ± 10	Trắng
Tấm xốp silicone sponge	3T * 250 * 250	- 60 ~ + 200	Aska C23	Cam
EPDM	8 * 50 * 100-EPSP	- 30 ~ + 100	—	Đen
Cao su Chloroprene	CP-060	- 35 ~ + 100	shore A70 ± 10	Đen

* Đây là những giá trị đặc trưng chung và là giá trị tham khảo.